

NGAY TAY



NĂM THỨ NĂM - THỦ
BÁT 6 JAVIER 1940
SỐ 195 - GIÁ 0\$12
TÒA SOẠN VÀ TRÌ SU
HỘ BƯỚNG QUAN
THÀNH - GIẤY NỘI 874



Sô sô

- Thôi chết rồi! mắt tôi sáu vạn rồi!
- Thế à?
- Phải, lần này tôi quên bêng đi không mua 1 sô Đông-dương nào

LUÔNG NGHỊ BỒ THÂN

LE HUY PHACH

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận. Bởi thận : đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rực đầu, tiêu tiện vàng, tình khỉ loãng... Hoặc sinh ra mộng-tinh, di-tinh, hoạt tinh, liệt dương... Hoặc những người vì thủ dâm mà sinh ra tinh ngục, hay đánh trống ngực, di-tinh, mộng tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phật làm hại thận khi mà sinh ra đau lưng như bé, ủ tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rung tóc, uột qui đầu...

Có các bệnh kè trên đều dùng « Luồng nghị bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cố tinh, khỏi bại thận, khỏi di tinh, khỏi mộng tinh, khỏi hoạt tinh, khỏi bệnh liệt dương, chắc như vậy !

Luồng nghị bồ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồ thận hay nhất ở xứ này. Giá 1p.00 một bôp

Dàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

BÌU KINH CHÙNG NGỌC số 80 giá 1p.50. Các bà có bệnh bắt điều kinh, khí lên tháng, khí xuống tháng, huyết ra tim đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỏi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ủ tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chung ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau cả thai nghén.

KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00 — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quăng mắt thâm, người nhợt mệt, dùng Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1p.00. Kinh hành đúng hẹn, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh niên cứu khò hoàn

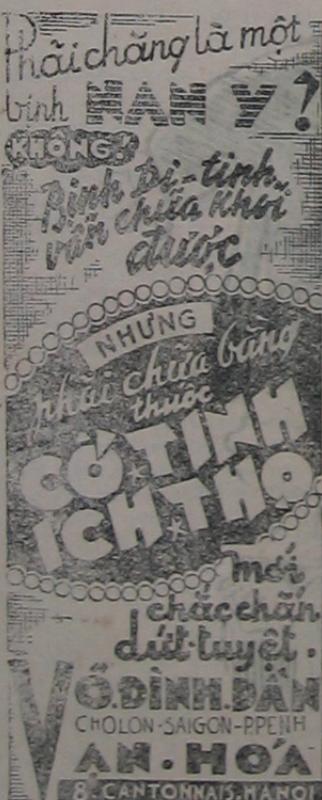
Trị tận gốc các bệnh Lậu !

Một thứ thuốc lao hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thay các thứ thuốc Tây,Tau,Ta, đã có bán từ xưa ở xứ này. Thuốc này có đặc tính chữa các bệnh Lậu : không cứ là kinh niêm hay mót mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lai hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có nhiều biến chứng nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai đều dùng Thanh Niên Cứu Khò Hoàn số 70, giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, khỏi tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh niên cứu khò hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng qua rồi sẽ biết.

Nhà thuốc LE HUY PHACH

19 Boulevard Gia-Long (phố Hàng Giò) — Hanoi

Chấp các tỉnh: Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn đều đều cũng đều có đại lý bán đủ các thứ thuốc của nhà thuốc Lê-huy-Phach



Vi trùng nào nguy hiểm nhất?

Bệnh Lân, Giang-Mai, Ha-Cam đều có những giống trùng rất độc, làm hại thể chất (Mộng, di-tinh, đau lưng, đau xương, rát gan, Lở loét, v.v...) và nguy cả tính mạng. Nọc độc làm di luy đến nỗi giông. Chỉ có :

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

191, ROUTE DE HUÉ - HANOI

Từ phương pháp chữa bệnh cho đến cách chế thuốc là cam đoan chữa được khỏi rất nọc. Thuốc lậu 0p.60, Giang-mai 0p.70, Ha-cam 0p.30 mỗi hộp, uống một ngày.

Có đại lý ở các tỉnh,

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull-over.

Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.

Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas

Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hàng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton
HANOI

OUVERTURE LE SAMEDI 14 OCTOBRE 1939 CABINE PROPHYLACTIQUE du Docteur HY Ancien Interne de l'Hôpital St Lazare de Paris Spécialiste des maladies vénériennes Ouverture en permanence la nuit de 22 heures à 6 heures du matin Pour tous soins préventifs contre les maladies vénériennes (Bé phong bệnh họa-liệu) N° 2, RUELLE HỘI-VŨ
--

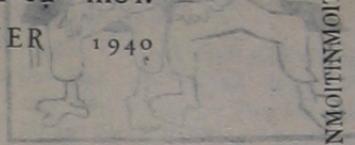
TIN-MÓI

JOURNAL QUOTIDIEN D'INFORMATION

Một cơ-quan mới : tinh-thần mới, thề-tài mới, khí-cụ mới.

XUẤT-BẢN VÀO TRUNG-TUẦN THÁNG JANVIER

Số đầu ra đặc-bié特 8 trang bán 8 xu



TIN-MÓI

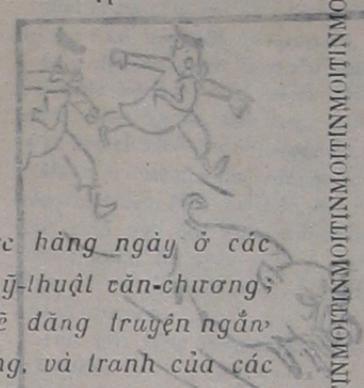
Tờ báo hàng ngày thứ nhất tồ-chức như một tờ báo lớn bên Âu-Mỹ.

In bằng máy in giấy cả cuốn Rotative, chữ linh-sảo, tranh ảnh đẹp.

Không kém những tờ báo đẹp bên Pháp

TIN-MÓI

Có bộ biên-lập lừa lọc, bộ thông tin lanh-lẹ và sáng suốt : đăng tin-lúc hàng ngày ở các địa-phương, tin-toán thế-giới nhanh hơn các báo khác, lại chủ-trọng về mỹ-thuật tân-chương; có trang riêng cho các bà, cho trẻ em, về chiếu bóng, về thể-thao. Sẽ đăng truyện ngắn-truyện giải, những thiên phóng-sự, điều-tra, v.v. của các nhà văn có tiếng, và tranh của các họa sĩ Tô Ngọc-Vân, Nguyễn Đỗ-Cung, Lương Xuân-Nhi, v.v.



TIN-MÓI

Mỗi ngày ra 6 trang, giá 3 xu

Thứ bảy ra 8 trang, 4 xu

có những số đặc-bié特, số chủ-nhật và ngày lě và khi cần sẽ ra nhiều bản trong một ngày.

Số Tết năm nay sẽ phô bầy hết tinh hoa của một tờ báo Việt-nam

MUA DÀI HẠN

Ở Hanoi có thể giả **2\$00** môt tháng
cho đến hết **10\$00**

Một năm

10\$00

Sáu tháng

5\$50

Mua năm sẽ nhận được cả số đặc-bié特, số chủ-nhật và ngày lě

Đăng quảng-cáo ở Tin Mới, xin giao-thiệp với ông Nguyễn Trọng-Trạc, giám-đốc phòng Quảng-cáo Mỹ-thuật (Directeur du Comptoir Publicité Artistique) đặt ngay ở tòa báo.

Trong việc xếp đặt và trưng bày quảng cáo ở Tin Mới, phòng Quảng cáo Mỹ-thuật sẽ dùng những phương-pháp mới để thực-hiện một thề-tài mới chưa từng thấy ở trên các báo hàng ngày.

Có họa-sĩ riêng về phương-dện mỹ-thuật cho những quảng cáo đăng ở Tin Mới.

Lời quảng cáo mỹ-thuật của Tin Mới sẽ mang lại cho các bạn những kết-quả tốt và nhanh chóng. Vì đáng quảng-cáo ở Tin Mới chắc chắn là nhiều người sẽ đón ý tới.

Ô Người



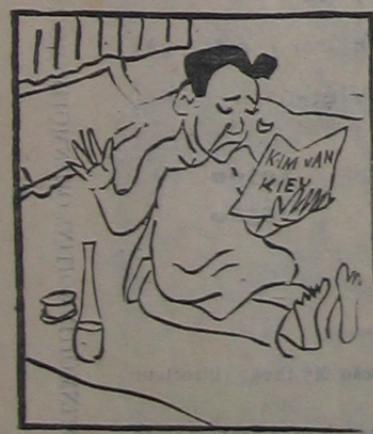
CỘNG SỐ



Hadong. — Lâu không được ăn thịt lợn, Nhị và Tạng thèm nhớ nhór, một hôm lợn của Thường đang vờ vẫn trong ruộng khoai, Nhị và Tạng nhảy xồ ra, tóm lấy đuôi kéo về, đè xuống cắt tiết, làm lồng, đè đánh chén. Chưa kịp nếm miếng nào thì bị lý dịch áp đến. Mỗi chàng hai tháng tù. Thành ra lại phải nhớ thịt lợn ít nhất là hai tháng nữa, nhưng được cái hut ăn thịt thì được ăn cá. Cá mắm nhà pha.



Haiphong. — Bà lý Tâm ở Đông-khé, góa chồng, được phong « Tiết hạnh danh nhân ». Bà sủa con lợn, trước tế Thần-hoàng sau kính các cụ kỵ hào sơi rugar, ông Thần hoảng không tỏ ý gì cả. Nhưng các cụ Xám nhau quanh con lợn, nhao nhao lên ché lợn không được to rồi nhất định không nhận lẽ. Bà lý Tâm cho khiêng lợn về. Lợn vừa rời khỏi đình độ vài thước, các cụ lại nhao lên cự nhau đã làm xẩy bùa chén. Hai cụ ba cu, tất cả không kịp số chân vào giầy, chạy chật cả khán duỗi theo lợn của bà lý Tâm, năn nỉ bà đem nó lại tế thần. Bà lý nhất định không chịu. Các cụ tiếc ngẩn ngơ !



Hanoi. — Một thiếu niên vào sầm lũy tử. Theo thơ tuyệt mènh, cậu bị cha mẹ ép lấy vợ, bắt bỏ vợ, rồi bảo cậu « chết đi ! ». Cậu chết. Cả đêm trước, người bạc mènh không ngủ, xuốt sáng ngâm kiều láy đi láy lại cậu : « Lâm con trước phải đèn ơ sinh thành ! »

của TÔ-TÙ

Kiem dovet bo mot tranh

Thuốc tây, thuốc nam

VĂN đề thuốc Tây, thuốc Nam đã được Đại hội nghị kinh tế bàn đến.

Bà đạo nghị định mới định chấn chỉnh lại nghề bán thuốc bắc, những người lo thi hành một cách vội vàng sẽ có thể làm cho dân nghèo khổ có thuốc mà dùng mất.

Vì vậy, đại hội nghị đã băng lóng chuẩn y một bản đề nghị như thế này : « Chiều chí việc hạn chế nghề làm và bán thuốc bắc cùng thuốc nam do mấy nghị định mới ban bố có thể gây ra trong dân chúng bần xú một số nông dân mà ta phải tính đến.

« Chiều chí không nói gì về việc kiểm sát có cần hay không, tình hình trong xứ ngày nay chưa thể làm cho khắp dân ở đây ai cũng dùng được thuốc tây.

« Chiều chí dân bần xú không có thể băng chắc không có thuốc men mà họ cần dùng được ;

« Đề nghị rằng :

« Việc thi hành triết đề mấy đạo nghị định kia hơi sớm quá, và nên tìm những phương pháp chậm chạp để thi hành từ từ và để đi một cách điều hòa từ chể đà cũ sang ché đà mới ».

Vậy các ông lang aonam chưa lấy gì làm lo lác, nhưng các ông cũng nên cố mà bảo nhau tìm cách nâng cao nghề lên một chút, và nhất là tìm cách biết thế nào là một ông lang hiểu nghề và một ông lang bẩm... cần phải mời về vườn.

Đông dương vắng vẻ

NƠI vắng đề di dân, đã có lần chúng tôi nói đến sự nhân dân san sẻ không đều ở Đông dương: nơi thì quá đông đảo như tỉnh Thái Bình nơi thi vắng vẻ di hàng ngày cũng không thấy bóng người, như ở bên Lào. Và chúng tôi mong việc di dân đầu tiên, và việc di dão ở miền đồng đúc đến những miền khoáng đãi trong xứ, nhất là những miền khoáng đã nước ít độc hơn cả.

Một bài của báo Le Courrier ở Hai-

phong gần đây, cũng tìm thấy sự nhận chân kia: Đông-dương là một xứ ba phần tư bô hoang. Trung kỳ có 147 600 cây số vuông, mà gần nửa là mặt bồi sa mạc; độ 30 ngàn cây số vuông chỉ có 10 người trong một cây số, 33 ngàn có ít hơn 20 người một cây. Nam kỳ thì người ở đều hơn; chỉ có mèn Biên-hòa Bariq, và phía nam là thưa thớt người ở quá mè thớt.

Bắc cao Mèn, quá một nửa chỉ có dưới 10 người một cây số vuông qua một phần tư chỉ có độ 12 hay 13 người một cây số, và chỉ có độ một phần năm là tam tạm có người ở. Ngoài Bắc kỳ một nửa cũng chỉ có độ 10 người một cây số. Còn Ai-lao, thì tuy rộng gấp hai Bắc kỳ, mà chỉ có độ 4 người một cây số vuông, có nhiều nơi hoang chè là rừng hoang cỏ. Nói tóm lại đất Đông-dương rộng 740.400 cây số vuông thì đến 416.700 cây số là hoang, 100.700 cây số chỉ lơ thơ 15, 20 người một cây. Kết quả: Đông dương là một xứ 9 phần mười bô hoang và nghèo nàn.

Sự thực là vậy, ta cần phải có can đảm nhìn rõ, để mà tìm cách cứu dân sự chênh lệch ấy đi. Công cuộc di dân cần phải theo đuổi một cách liên tiếp để cho nhiều nơi khỏi có nạn nhân mâu trong khi nhiều nơi khác hoang phế như bồi sa mạc.

Ngã nước

NẾU ta tự hỏi làm sao ở Đông dương, ở Bắc kỳ chẳng hạn, có nơi người ở quá đông mà nhiều nơi là rừng rú hoang phế, thè náo ta cũng tìm thấy một nguyên nhân chính: sở dĩ như vậy là vì nước độc ở những miền hoang phế. Số người bị sốt rét rừng mỗi năm rất nhiều, và ở những nơi hoang vu, bệnh ấy lại phát ra rất chóng.

Bệnh sốt rét rừng không phải chỉ riêng là một tai ách của ta. Bên Ý đại-lợi hay ở châu Phi, bệnh ấy hoành hành cũng rất dữ. Thậm chí có năm ở một miền kia ở Phi châu, nhiều người bị ốm đến nỗi đồng áng bô cả.

Vì thế nên ở khắp nơi, người ta đương tìm phương pháp trừ khử cái tai nạn chung ấy. Một phương pháp giản tiện là phương pháp uống « ký ninh » theo lời khuyên củaỘi Quốc

ĐÃ CÓ BÁN

THẠCH-LAM

NGAY MƠI

TIỀU THUYẾT Một cuốn: Op. 50

Có in riêng cho các bạn yêu sách đẹp 40 bản trên giấy thượng hạng, có chữ ký của tác-giả, giá từ 4p. đến 2p 50.

Lại mua ngay không hết.

CON CÁ THẦN

của HOÀNG-BẠO

Cuốn thứ hai trong loại Sách Hùng. Giá Op. 10

CÂU CHUYỆN hàng tuần

Làm Ma-đa để phòng bệnh ấy, thì cứ mỗi sốt rét nồng 40 centigrammes và mỗi ngày trong 5 hay 7 hôm. Gần

cách ấy để trừ náo sáu ăn lá cây, nhưng người ta có thể đem cách ấy mà trừ tiết cái nạn sốt rét rừng ở những mièu mà người ta dự định di dời đến.

Hoàng-Đạo

Bắt đầu từ số sau sẽ đăng :

**Một vài quan niệm
về Mỹ-Thuật**

Trong số sau :

**Gác cho thuê
doanh nghiệp của Bồ-ĐỨC-THU**

Cải chính

Trong số báo kỳ trước, ở trang tranh khôi hài, đầu đề « Tim cảnh hùng » xin đọc là : « Tim cảm hùng ».

— Câu : « Chết ! chị làm sao thế kia » ở tranh số 6, xin xếp vào hàng đầu ở tranh thứ 4.



Đây, người ta lại tìm ra một phương pháp để phòng nứa : là một chiếc phi cơ bay theo một thứ thuốc có nhân ngô bay đến những vùng nước tù hãm, là nơi muỗi sinh bệnh sốt rét sinh nở trong thuốc xuống để trừ tiết muỗi và chừng muỗi đi. Bên Mỹ họ đã dùng

NGAY NAY « Số Mùa Xuân » 1940

44 trang, in trên giấy tốt. Giá Op50

TUY GIẤY BÁO TRONG NĂM NAY RẤT KHAN VÀ XẤU CHÙNG TỐI BÀ DÀNH RIÊNG MỘT SỐ GIẤY TỐT BÈ IN SỐ MÙA XUÂN.

TRANH PHU-ÈAN « DUỐI HOA » của Họa-sĩ TRẦN VĂN-CẨM, 6 màu, in trên giấy lạng, dày và trắng, do nhà in Viễn-dông in.

LÌA « BA THIẾU-NỮ » của Họa-sĩ TÔ NGỌC-VÂN, 5 màu, giấy rất dày và mịn, cũng do nhà in Viễn-dông in.

NHỮNG SỐ ĐẶC-BIỆT BỀU IN TRÊN BÌA VÀ GIẤY THƯƠNG HẢO-HẠNG

Toàn thể « Số Mùa Xuân 1940 », về giấy, bìa, tranh phụ bản, cùng việc ấn loát, là một công trình Mỹ thuât và Anh-Loát có giá trị, rất xứng đáng với sự hoan nghênh của độc giả và lòng tin yêu của các bạn.

Tuy tình thế hiện giờ có khó khăn về mọi phương diện Ngày Nay vẫn cố sức xuất bản một tập báo hoàn toàn và đầy đủ; cái giá Op.50, đối với giá của các vật liệu và phí tổn năm nay chứng tỏ rằng N. N. đã chịu thiệt thòi nhiều trong khi xuất bản Số Mùa Xuân.

CÁC BÀI VỞ PHẢI GỬI ĐẾN TRƯỚC 17 GIỜ NGÀY 7 JANVIER
(Xem thể-té ở các số trước)

Trong số sau sẽ đăng hình chụp phụ-bản và bìa

N.N.S.M.X.—N.N.S.M.X.—N.N.S.M.X.—N.N.S.M.X.—N.N.S.M.X

RẬN ÂU chiến đang mở rộng chiến tuyến và phạm vi.

Kể từ bốn đầu

thì chỉ có bốn nước đánh nhau ở hai chiến tuyến. Đức chống với đồng minh Anh, Pháp ở phía tây và xâm lấn Ba-lan ở phía đông. Nga đem quân vào Ba-lan và từ nhiên số các nước đánh nhau thành năm, mặc dầu Nga tuyên bố vẫn giữ trung lập.

Đến nay Nga lấn Phan-lan. Việc này là một việc rất quan trọng tuy Phan-lan chỉ là một nước nhỏ có gần bốn triệu dân. Là vì nó có thể kéo thêm nhiều nước dù vào cuộc Âu chiến.

Trước hết nước Thụy-điện, Na-uy và Đan-mạch, ba nước láng giềng nước Phan-lan sẽ không thể đứng yên mãi được. Họ biết rằng Nga mà nuốt trôi Phan thì số phận họ sẽ chẳng ra sao, không mất độc lập về mặt chính trị cũng sẽ mãi độc lập về mặt kinh tế. Bởi vậy ba nước ấy đã phải ngầm ủng hộ nước láng giềng bị nan, lòng rắng ở ngoài mặt họ vẫn tuyên bố đứng trung lập. Họ sợ Đứcvin cờ để lôi thôi với họ. Nhât nay thấy nước Phan kháng chiến hồn hồn, họ càng gửi kịp khi giới và binh lính sang giúp.

Thế là chóng chày thế nào chiến tranh cũng lan lên phía bắc Âu châu, vì chắc chắn ba nước Thụy-điện, Na-uy, Đan-mạch sẽ phải bắt buộc tuyên chiến với Nga.

Tuy trước ba nước ấy, nước Anh đã hầu như tuyên chiến với Nga rồi. Từ khi có chiến tranh đến giờ Nga và Anh vẫn chưa tuyệt giao, và Nga luôn luôn tuyên bố đứng trung lập. Nhưng mới rời Anh vừa trình với hội Quốc-liên rằng thế nào Anh cũng xuất tận lực giúp Phan-lan, không để một nước nhỏ trong hội Quốc-liên bị một nước lớn xâm chiếm. Anh giúp Phan lúc là đánh nhau với Nga.

Đó là ở phía bắc Âu châu.

Ở phía Nam Âu châu thì vừa xảy ra tại kinh thành La-mã một cuộc biểu tình thiện Phan-lan và bài xích Nga-sô-Viết, khiến Nga gọi sứ thần về nước. Ý cũng gọi sứ thần ở Mac-tur-khoa v.v. Hai nước chưa hẳn tuyệt giao là có lẽ vì Đức cõi điều hòa. Nhưng người ta có thể biết trước rằng Đức khó lòng vừa thân với Nga vừa thân với Ý được. Năm nay là năm thứ hai cuộc Âu chiến đây, cũng như năm 1915 trong trận

trước, năm nhập cuộc của nước Ý-dai-lợi. Mà Ý năm nay mạnh hơn Ý năm 1915, nên người ta đặt vào Ý rất nhiều hy vọng.

Còn cản bán đảo Balkans, và hai nước Bỉ, Hà?

Cũng khó lòng thoát khỏi không lâm vào chiến tranh được. Vì Đức vừa đe dọa : « Vào bên nào thì dirt khoát đi, không được đứng trung lập nữa ». Đức nói thêm rằng chính nước Hoa-kỳ và nước Ý cũng không thể gọi là hai nước trung lập, đó chỉ là những nước không đánh nhau mà thôi. Và Đức kết luận không thể có những nước hoàn toàn trung lập được.

Những nước bị đe dọa nay dữ nhất là nước Lỗ, nước Bỉ và nước Hà.

Đức đe dọa thế là muốn kéo ba nước nhỏ kia vào cánh với mình, điều ấy thì khó lòng, hai là để lấy cớ xâm lấn các nước ấy.

Một mặt Đức đe dọa nay các nước nhỏ, một mặt Đức lại tiến công hòa bình một lần nữa, nói nếu không xong thi Đức sẽ hợp tác binh bì với Nga để đối phó lại phe đồng minh.

Anh yên lặng lảng số binh lén 2 750 000.

Đó có phải là câu trả lời của anh không ?

Xét các việc đã xảy ra, ta có thể đoán năm 1940 này chiến tranh sẽ kịch liệt hơn trước nhiều, và có lẽ tất cả các nước Âu châu sẽ bị lôi cuốn vào cuộc chém giết.

Những bài diễn thuyết vận động hòa bình của ông Roosevelt, ông Mussolini và đức giáo hoàng sẽ là mồi chém nước rưới vào đồng lúa đường bùng cháy.

Khái Hưng



Nhà tôi đòi lý-dị, tôi cũng vậy. Thật là lần đầu nhà tôi đồng ý với nhau.

Sách dự thi Giải thưởng văn chương của Tự Lực Văn Đoàn 1939

C. H. D. V. của Ng. H. P. — Ng. của Ng. T. H. — Đ. T. của N. A. — B. T. của B. V. H. — Y. của V. H. — L. T. của V. H. — V. T. B. của L. V. T. — L. G. của H. H. — T. K. của A. M. — T. T. của Vô Danh. — T. L. của H. Q. — N. của P. H. — M. T. M. của Ng. v. T. — P. H. R. của M. T. — H. Đ. M. của H. V. — N. T. của Ng. Đ. T. — L. T. N. của H. Đ. — T. T. của G. G. — V. D. của Vô Danh. — N. Đ. — K. T. của Ng. v. H. — T. V. của Tr. Q. — H. Đ. M. của B. K. — H. T. T. của G. G. — H. G. M. R. của Tr. G. H. — N. G. T. của V. T. H. — B. Đ. N. của V. G. T. — N. V. T. của Ng. D. D. — G. L. của Ng. G. — T. M. của D. P. — C. T. của C. K. — B. H. của Q. L. — T. T. của K. T. B. S. H. — H. H. T. của B. N. L. — G. N. của K. H. — G. K. H. của N. B. D. — N. S. T. L. của T. Đ. — G. T. của H. B. — G. X. của H. A. T. — M. B. của K. V. H. — S. V. của C. Đ. — T. Y. Đ. của Ng. Đ. — H. D. của Ng. T. H. — B. T. Q. của A. T. — V. S. của Ng. Đ. L. — T. H. M. của Vô Danh — S. T. của P. N. — T. N. R. của H. V. — L. S. V. N. của Ng. B. D. — T. H. T. của Ng. V. A. — H. Đ. của Ng. T. L. — N. T. T. L. của V. L. T. — H. P. T. P. Đ. H. Đ. của M. P. T. — L. L. của M. P. T. — K. G. của M. P. T. — M. H. của Vô Danh — P. S. T. của H. N. — L. Q. của T. L. — T. L. của T. V. — R. Đ. của T. M. N. — Q. T. C. E. N. của T. M. N. — T. L. T. của K. V. — T. của T. V. T. — T. N. của N. V. V. — C. B. của Ng. P. — T. T. của Q. T. — N. D. G. của T. L. — D. K. Q. N. của A. Đ. — T. M. của N. G. — G. T. của T. P. — S. N. của N. V. B. — T. L. của B. N. — N. Đ. của H. L. G. — T. S. của N. N. — U. U. của T. Q. — L. N. của M. V. — C. N. Đ. của N. M. Đ. — V. T. L. của C. Đ. — T. của X. T. — T. X. của V. T. — T. G. Đ. của N. V. — T. T. M. của T. L. — T. T. của T. A. — S. của L. H. Q. — S. C. của T. N. — N. S. của T. N. — Ng. Y. của H. K. — G. N. P. của B. S. — T. T. của Đ. H. — D. H. của Đ. G. — B. M. của N. H. — H. R. L. V. của Ng. V. — Ng. Ng. Đ. B. của Đ. T. — P. N. của T. T. — S. S. của V. V. T. — G. G. của A. L. — N. H. T. của Ng. T. — G. Đ. C. của T. T. — Đ. H. R. của V. O. Cùng ông Ng. Q. Hội Đức, Bồng-Sơn. — Quyền M. G. M. ông nói trong thư chúng tôi chưa nhận được.

Ngày tuyên bố kết quả : tháng Mars 1940

T. L. V. Đ.

ĐIỂM SÁCH

« SÓNG THƠ »



A. dùng hai tiếng « nguồn thơ » để gọi cái cảm hứng du dương nó xui ta nói năng hay sút sùi bằng những câu có văn có điệu. Khi cái cảm hứng đó dồi dào, ta nói là « nguồn thơ lai láng ». Đó là lối ví von nhằm tai rò.

Cô Tô-nữ Thu Hồng không bắt chước ai. Thơ cô không chỉ là một nguồn. Thơ cô là một bồn nước. Lại một bể nước có sóng. Đầu biết cái thi hứng của tóu nũ thì sĩ sôi nổi chừng nào. Tôi tưởng đến một người mang cả một trào giông tố bước vào làng thơ và những âm điệu của cô lúc nào cũng ở át như vú như bão. Cái xú sô hoa mỹ với những cõi hoa mềm mại này chắc sẽ phải chịu những phen kinh hãi sáu sít.

Nhưng nói vậy cho to chuyện đó thôi !

Nói vậy cũng đẽ trêu cợt những nguồn ngoài ngoài về & ngoài bìa. Nhưng nguồn sóng bắc đầu, cuả cuộn nỗi lên như những khúc ròng và khiến ta lo rằng sẽ gấp trong cuộn thơ những trào phong ba đẽ dội.

Thực ra thơ của cô Thu Hồng không có chi là đẽ dội hé! Cũng không có chi khiến ta kinh ngạc. Đọc vài trang đầu ta đã thấy nhà thơ nói đẽ. Những chuyện cô kể cho ta biết đều là những chuyện yên lặng, nhỏ nhặt và biền lanh. Và nhất là thực thà. Ta hãy nghe cô ngõ những điều ước mong trong bài thơ ấy :

Cũng có nhiều đêm gió rít vang,
Mẹ em nồng thíc trong mán.
Em ngồi mơ màng người xưa ước,
Nếu có thi em cũng.., trước trán. ()
Nếu có thi em xác me lanh.

« CÙNG ĐẠI LÝ »

CÙNG ĐẠI LÝ

Xin nhắc đẽ các bạn Đại Lý biêt cho rằng Đại - Lý nào mà đến 10 Janvier 1940 chưa trả hết nợ cũ, cùng những số báo còn giữ lại từ trước, thì nhà báo sẽ không gửi số Tết.

Xin nhớ kỹ. Khi nhận các số báo thường hoặc Đặc biệt nếu thấy thiếu thi xin báo cho chàng lời cùng nhà Bưu Điện ở tỉnh lý biêt ngay đẽ tìm cho ra lẽ vì đâu mà mất báo.

Xin các bạn nhớ cho.

Ngày Nay

Tâm mềm sau chí, kiệp điêu linh

Anh-lài chôn lấp trong đêm tối

Cuộc sống nhiều khi chẳng của mình.

(Mẫu bồn thơ)

Ta lại thấy trong những lời chân thành đó một sự cố gắng diễn đạt rất ngoan mục và rất khéo dĩ, giống như vẽ chau mày và những điệu bộ ngầm ngũ của một đứa trẻ ngoan ngoãn (tôi xin nhắc lại cái lối dù lúc nãy) một đứa trẻ kháo khinh đang bâo rộ thuật một câu chuyện cho ta nghe.

Sự dặng đột của lòng trẻ thơ mà cô yêu — và ta cũng yêu — ta còn thấy dẽ ra cả trong những lúc cô nghĩ trầm ngâm và nghiêm nghị nhất :

Thứa biết mơ màng, nơi khờ hải ;
Mộng dưng xây nữa có hơn không ?
Lâm chí dẽ dạ hoài vương vân
Mỗi độ lướn song trân giò đông ?
... Và cả hôm nay, tất cả đều
Trên đường lý tưởng tiếng vang reo
Bao miền êm ái hòa bến ý
Ráo rạt về lên (!) tựa thây triều.

(Trên đường lý tưởng)

Tâm bồn bình dị của nhà thơ này không có lúc mê mải diễn cuồng. Cả đẽn khi yêu đương nữa :

Hỏi một người yêu « đã thay gì
Khi lòng ai rộn với tình si.

Họ cười song chêng lời phản giải
« Đầu hiếu. Nao tôi có hiểu chí, »

Chỉ biết hôm xưa, một buổi chiều,

Cùng người trò chuyện chẳng bao

nhiều

Người dì tôi thay sao mong nhớ !

Và cảm quanh mình nỗi tịch寥

(Thay gi)

Nhung con mắt trong sáng của
thơ ngày kia đã trông thấy nhung
vẻ đẹp nhẹ nhàng và cung ghi chép
được nhung hình sắc khai ái. Đây
là mây néi vê cảm chiểu hè, khai
ái vi đưa sơ :

Trầu hoa cánh phượng đỏ.

Soi gương dảng bên bờ.

Nhuộm màu sông ngọt đỗ.

Nước im. Cảnh dát dờ.

.. Khi nóng theo mặt trời

Hơi mát tự động bơi

Hoàng hôn trắng non dân

Ria ria ve im lơi,

Đây là một cảnh sông nước bao

đêm :

Bến tó trên nước vệt dài

Lang thang kia chiếc thuyền ai

sóng chao

Gió qua, lá động ri-rào

Khaya trắng, chi chít muôn sao

dệt trời.

Và đây nữa, cung cảnh đêm,

nhung nét linh động dang cau ý :

Đêm. Trăng rạng rõ soi

Thuyền ai, thong thả trôi

Đàn hát chảy theo nước

Không gian bỗng nô cười.

(Giồng Hương)

Đọc thơ của cô Tô-Nữ-Thu-Hồng, tôi vẫn luôn luôn phải nhung câu vung về lồng cảng. Đem cảm thi nhung tăng đá sỏi ấy nặng hơu những viên ngọc thạch nhiều. Nén không nén, tôi còn phê nhiều câu nặng hơu cả nhung tăng đá ấy.

Nhưng, không phải là tiên tri, tôi cũng biết rằng cô thi sĩ này còn nhiều hy vọng Nghệ thuật của cô sẽ sôi sảo lên nếu cô chịu luyện lời thơ hơu nữa. Đó là công việc cần thiết mà tôi chắc cô khôngilly làm quên ngui, vì cô là một người, bẩm thể, yêu cái nghiệp thi-si một cách hối lòng.

Lêta



PĂNG NGOÀI VÀ ĐĂNG TRONG

Ở đât trước, môt nhâ vân trẻ tuổi là ông VŨ - Trọng - Can đã phát minh ra được cái ý kiến mới mẻ về sự lén lút của thời tiết với công việc nhà vân; theo ông, nhà vân sī ở Bắc-ký hay viết tiêu thuyết vì thời tiết lạnh ấy là nó trong mùa đông, nhà vân ở Trung-ký hay làm thơ vì thời tiết ở đấy ôn hòa (ấy là về mùa xuân), còn nhà vân ở Nam-ký lại thích hàn chính trị vì trời trong ấy nóng.

Người ta chưa hết ngạc nhiên về những điều tôi là và sâu xa ấy, thì trong Hanoi tân vân mới xuất hồn, ông Lưu Trọng Lư, cũng nhà vân, lại cho chúng ta biết một điều mới là hơn.

Ông bảo: « Về văn chương, một phần lớn hy vọng của tôi muốn (mỗi muốn thõi) quay về phương nam. Tôi đã từng nghĩ: chỉ những người đang trong ấy may ra có thể đưa lại được cái gì mới mẻ, khác lạ, một cái gì sâu sắc cho văn chương».

Bởi vì «chung tôi là một thứ dân mới mẻ», chỉ cái thứ dân đã lông bông, đã đi nhiều, đã «giang hồ» nhiều.. cái dân ấy mới có thể dụng được những cái lớn lao, những cái sâu xa là gì..»

Và ông kết luận: « Người «đăng trong» như kẻ viết bài này chẳng hạn, thật đã khéo chọn cái miếng đất của mình mà ra đời. »

Chúng ta đồng ý với ông ở chỗ đó. Còn sự phát minh mới mẻ của ông thì ta chưa có thể biết rằng đúng hay không được, tất phải đợi xem cái «tương lai làng của tân hồn phương nam» như ông nói.

Nhưng ngay bây giờ đây, chúng ta biết được điều này chắc chắn: là nếu cái thuyết đăng trong của ông Lư mà đúng, thì chính sự nghiệp về văn của ông là một cái thí dụ sai nhất vậy.

Sach sê một chút.

Cũng trong số Hanoi tân vân ấy có một mục đề là « Cuốn sổ tay », và người viết mục ấy ký tên là Bút Sát. (Cũng trong tờ báo mà có cả Thiết Can (gây sát) và Bút Sát thì

chắc là rắn rỏi lắm).

Mục ấy phê bình về văn chương của mấy tập thơ mới xuất bản. Bút Sát thắt sáu dây lầm, ông thẳng tay, và lai.. hóm lính nứa.

Trích đăng bài tựa của ông Đức Bộ, một nhà thi sĩ mà Bút Sát cho là xoàng, ông Bút Sát đề len vào hai chữ (v. ch.) trong dấu ngoặc, rồi chú thích ở dưới thế này:

« Chú thích của Bút Sát — Xin các ông thợ nhà in đừng sập lộn chữ « v » ra chữ « w », và đừng bỏ quên chữ « h », kêu ông Đức Bộ lại khép tôi vào tội « gian lận văn từ » thi thật khốn! ... »

Lời trào phúng ý nhị và kín đáo thay. Ấy ông Bút Sát có ý từ cho người đọc thấy hai chữ w. c., ông dùng mà lại không dùng, không dùng mà lại hóa dùng. Thật là thao túng quá.

Chắc nghĩ ra mưu mèo ấy, ông Bút Sát lấy làm khoái trí lầm. Chỉ đáng buồn cho ông Đức Bộ: vinh bà thi sĩ này it ra cũng chỉ làm thơ xoàng mà thôi. Ông không hóm đến như thế.

Ông Bút Sát còn bảo thêm nhà thi sĩ: — « Tôi cũng xin đóng cuốn « v. c. » (nguyên văn Bút Sát) của ông (Đức bộ) lại, không dám xem nữa, không dám chép vào cuốn sổ tay này nữa. Vì, thương ông, thật thế, thương ông! »

Thương ông? Vàng chính thề, độc giả chúng tôi cũng thương ông lắm.

Rồi ông Bút Sát kết luận thõi dài: — « Hồi ổi I vẫn thơ như thế mà có kẻ dám nêu nó lên là « văn chương » đấy.

« Văn chương gì văn chương ấy! Gọi nó là « văn chương » cũng còn dễ dãi quá, bởi vì trong « văn chương » còn có chữ văn.

« Cuốn văn chương của ông Đức bộ không đáng cho người ta gọi là văn chương nữa. Tôi muốn tìm một tiếng khác để chỉ cho đúng nhưng tôi không ra. »

Tôi, tôi cũng muốn tìm một tiếng để gọi lối văn Cuốn sổ tay của ông Bút Sát, mà tìm mãi không ra tiếng gì.

Nhưng ông Bút Sát ông ấy đã tìm ra rồi.

Thiên-Si



— BÀI
Đó là bài
giả mà
nước Anh
cố-dộng dữ
vậy bắc?

KÝ SỰ:

TÍNH HAM HỌC của

VUA TỰ - ĐỨC

NỘI TỒ TỐI là cụ Chu-Tư Nguyễn Năng Kiêm, sinh năm Bính-vi đời vua Thiệu-trị, thọ chung năm Quý-dậu (tho 87 tuổi ; 1847-1933) đỗ Cử-nhan khoa Bính-lý triều Tự Đức năm thứ 29, khâm-lứ nhập-các, sơ thọ ham Lãm-viện Thừa-Chí, sau làm quan trại mẩy phủ Thuân-Thành (Bắc-ninh) Diên-châu, Tương-dương (Nghệ-An) về hưu duong; có thuật cho tôi nghe chuyện sau này có phần lý thú: « Đức vua siêng năng mà ham học lầm, xem sách đến nửa đêm là thường. Có khi đã khuya lầm mà Ngài còn sai quan nội giám ra ban hối các thần. Nói các lúc ấy là cụ Tương-danh-Quế cầm đầu. Mỗi đêm phải có một ban túc trực ở trong các phòng khi đức Ngự có phản hồi điều gì. Mỗi đêm như thế năm, sáu người. Có người thức có người ngủ thiếp thiền, nhưng phía cửa các thông vào cung phải để ngõ, ngọn đèn dầu lạc giò dùa, ngọn lửa vẫn leo-lết, chập chờn. Một hôm độ hai, ba giờ sáng nghe phía cửa các cổ tiếng động rồi nghe tiếng một vị thái giám hỏi: « Các cụ Các thần còn tinh cả chừ? »

— Thưa công-công, còn tinh.

— Đức Hoàng Đế có chì. Các cụ Các Thần tiếp chì mở ra đọc thì ra ngự thư mẩy chữ Hán nghĩa rằng: « Ngài xem một bản sach, thấy có họ Khiêu, vây họ Khiêu khởi thủy từ đâu? Các thần phải lầu trình ngự lâm ». Rồi vị thái giám đứng đợi lấy tờ lầu. Các ngai thử nghĩ trong lúc thảng

thở, nửa sáng nửa tối, nửa thức nửa ngủ, con mắt nặng-nề, tra sách chữ Nho mãi nhiều thì giờ lầm mờ tiếp được lệnh vua bắt ngờ như thế thì các cụ kinh hãi đến thế nào? ! Hồn vía lén mây, vẻ lo lắng hiện lên trên các khuôn mặt, khôn bão-hau các cụ đều lấp mỗi người mỗi trong sách về loại « tinh thi lầm nguyễn » lầm lối lạc lao, đã hồn-nửa giờ mà chưa lầm thang mối manh. Vị thái giám ngồi bên ngó bên hông các cụ như thế, không biết vì thương hại hay cợt mỉa, bẩm miệng dẫu một nụ cười. May quá, độ một giờ sau, một cụ lục được một bản sách thấy có cuộc mây chū: « Cõi lai vô hồn Khiêu tinh giả, hồn-thể hoặc dĩ nghệ vi tinh » (xưa nay chưa có họ Khiêu, người đời sau hec lấp « nghệ » làm họ). Các cụ thật là hú vía, nhẹ nhõm khoan khoái cả người, mừng như bắt được vàng — (không vàng thì các cụ bắt được la ôn) được lên tiên! ! Vội vàng viết bǎn tâu, vị nội giám đem về cung. Về đến nơi, Đức-vua xem cách-một mệt chờ đợi lâu nên ngủ thiếp-di một bên long-án.

Vị thái-giám rón rêu vào. Đức vua el ợt tinh dâng.

Vị thái-dám trình bǎn tâu. Phiên chầu hôm sau vua triều hai ông Khiêu nồng Tinh và Khiêu nồng Đạo vào ban hối. Hai ông tâu nguyên trước có ông lồ hay kêu-reu ném người ta gọi là Khiêu - ống, sau con cháu không hiểu rồi lấy họ là Khiêu, cho đến nay đã lâu đời mà thành họ (chữ nhỏ khiếu là kêu, hiện nay còn những tiếng quán thoại: Khiêu : an xin, khieu nai: kêu kẹn; kieu oan. v. v.

Tối hôm ấy một vị thái giám lại đem bánh ngọt trong cung và hương trà ngự lứa ra ban thưởng cho các quan các thần: « Hoàng Đế ban khen các Ngài học rộng và ban từ các đồ giải nhiệt. » N. N. Lam

C'est écrit :

Tôt ou tard vous achèterez des chemises à col BAILE-NÉ et TRUBÉNISÉ chez votre chemisier spécialiste

THUẬN THÀNH LONG

15. Rue du Riz — Hanoi

Agent à Namdinh :

BAZAR AU BON MARCHÉ
140-142, Paul Bert — Namdinh

CHAY LOAN

EDITIONS LIBRAIRIE CENTRALE

TO VAN-DUC, Directeur, 110 — Rue du Pont en Bois — HANOI

Tổng phát hành: Trung kỵ : M. Lê Thành Tuân, 119 Bd Gia Long — HUÉ

Nam kỵ : Minh Phương, 15A, Cité Văn Tân — HANOI

Các bạn nôr đòi cho được cuốn NANG HANH VANG tiêu-thuyết của Vu Trong-Can

Giá 0p.90, cước 0p.21

CHỈ GIỮM

Ai mắc bệnh lao

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khú-khắc, ho có đàm trắng, xanh vàng, hôi thối, bình nhon có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc già truyền của cụ Trịnh bài Long (nội tò ông đỗ học hào). Thuốc đã cura dặng muôn ngàn người. Có 2 thô (thứ 5p. và thứ 3p.50. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRINH-VÂN-HÀO, Directeur Ecole Villa n. 110 rue Vassonne Tandinh, Saigon

C. C. K. P.

Một cuốn sách đầu tiên bằng quốc ngữ có trên một nghìn phương thiếp-dụng ngay cho nước ta.

Sách Cứu-cứu Kỳ-phương của nhà thuốc Thuỵ-Đức xuất bản gần 200 trang, in bằng giấy bouffant hàng tốt, giá bán 2.000 đồng cuộn. Trong về hình thức bề ngoài thì là một cuốn sách in rực mực-Thuật đẹp đẽ ít có, mà nói về bề trong, thì thực là một cuốn sách đáng chú ý hơn hết. Vì trong sách đó có tất cả 16 bài ca sinh sản diệu quyết, 6 bài thơ phân biệt các chứng định sang và trên 1000 phương chữa đủ các bệnh bằng các cách giản tiện rút thân hiệu. Trên 1 nghìn phương thuốc thân hiệu đó, chúng tôi rất tiếc không thể kê rõ hết ra đây được, song có thể kể đại-lực được rằng sách đó có đủ các phương chữa từ các bệnh nguy hiểm ngặt-nghèo cho đến các bệnh thông-thường giản-dị. Những tai-nạn như chết đuối, chết rét, chết nồng, chết thát cổ, cho đến các người áo phải bùa mê, phải than mổ, phải các chất độc hoặc nuốt phổi kim, phải tiền, hóc xương, ngã bất tỉnh, gãy xương, hay bị rắn cắn, ong đốt, cũng đều có những cách chữa cấp-tốc rút mau-nhiem. Những các tạp bệnh như các chứng đau đầu, đau mắt, đau tai, đau mũi, đau mồm, đau răng, đau cổ, đau lưỡi, đau bụng, đau lưng, rong tóc, cho đến các bệnh giang-mai, các chứng định-sang, các bệnh lậu, bệnh tiêu-tiệt không điều, bệnh liệt-tuệ, bệnh hiếm muộn sinh-dục, bệnh trĩ, bệnh lồi dom, bệnh sún quáng, bệnh thiên-trụy, thâm suy, phôi kém, không có một thứ bệnh gì là không có đủ các phương thuốc để chữa. Những phương linh-nghiêm chữa các bệnh dịch-tả, dịch đau màng óc, đau mủ, sỏi và tất cả các bệnh kinh-nguyệt, sinh-sản của đàn-hà, các bệnh sài-đẹn của trẻ con cũng điều có suru làm biên chép đủ trong đó. Ngoài ra còn phụ nhiều bài chữa các bệnh quái lạ như đốt hình mặt người, các bà có bệnh thường tủi khóc thầm chung âm suy (bệnh ở trong âm-hô có tiếng thở phành-phạch), chúng cam vô cõi trẻ con... Nhiều bài Tuôn kim-dan, Thần-tiên, Cử-thuỷ-hoan, Cửu-long-dan, Hy-đậu thần-phương, cùng tất cả các phương gia-truyền bí-thư cũng điều có chép đủ trong sách Cứu-cấp Kỳ-phương. Một điều đặc-biệt là sách C. C. K. P. còn có nhiều phương chữa cho người ta nhuận sắc mặt, tạng vẻ đẹp, đại khái như làm thế nào vẻ mặt hồng hào có duyên, tóc dài mà đẹp, tóc bạc trở lại đen... Thực là một cuốn sách đầu tiên bằng quốc-ngữ có trên 1 nghìn phương thiếp-dụng ngay cho người ta mà hoàn-toàn như vậy.

Nếu nhà nào có một cuốn sách C. C. K. P. trong nhà: 1 là sẽ tranh được hết các loại bệnh hoặc tai-nạn xảy ra những lúc bất thình, 2 là hàng năm sẽ bắt được một số tiền lớn chi phí về thuốc-thang, vì trong C.C.K.P. có đủ các phương chữa đủ các bệnh cho người ta rất đơn-dị, hết ít tiền. Vô-nê có mang lời phản-binh và giới-thiệu cũng đặc-giá như trên. Ai muốn mua xin nhớ viết thư và gửi mandat về: Cao-nhà-thuốc Thuỵ-Đức, 15, Mission - Hanoi.

CHÀNG ngờ vực tình yêu của chàng. Xưa nay chàng chưa ngờ vực tình yêu của một ai đối với chàng, mà cũng không nghĩ tới, không phán chất tình yêu của mình đối với một ai. Chàng yêu hay không yêu, tuỳ thời.

Nhưng lần này chàng ngờ vực. Có lúc chàng đã cố tự giải phẫn lòng mình và tự hỏi: « Minh yêu hay không yêu ? Minh có thành thực yêu Lan không ? »

Trước hết chàng thấy dễ dàng hiện ra trong thâm tâm chàng một tình-tình và một tư-tưởng của hang người nhẹ dạ: « Ta yêu Lan cũng như ta yêu Xuyến, yêu Yến. Có khác chăng nữa cũng chỉ ở chỗ tạm thời và vĩnh viễn... »

« Vĩnh viễn ! chàng mỉm cười nghĩ tiếp, vĩnh viễn sống cạnh nhau vị tất đã là vĩnh viễn yêu nhau ! Trái ngược thế có khi ! » Chàng tưởng đến những gia đình, vợ chồng thù ghét nhau mà chàng quen biết. « Thế nào chả có nhiều lúc anh hay chị mong mẩn, ao ước cho nhau chết, để được thoát nợ đời ! Họ dự định giết nhau, đánh thuốc độc nhau cũng chưa biết chừng, và nếu họ không tới đượ: mục đích của họ, là chỉ vì họ bèn nhất không tới nỗi đó thôi. »

Chàng thấy người đời toàn là nhân vật tiêu-thuyết của Dostoevski cả. Có lúc người ta tốt, có lúc người ta xấu, đã dành. Nhưng người ta khéo dàn xếp bề ngoài, để trở nên một người nếu không tốt cũng bình thường sống trong khuôn khò-binh thường. Người ta sợ người đời chê cười và người ta sợ cả người ta, sợ lương tâm của chính mình, vì thế người ta không tự thú những tình-tình quá bạo mà những người khác không dám có, không thô-lộ, dù ngầm ngầm với mình, những tư-tưởng mà người đời đã cho là trái luân-thường. Họ cố có một đời sống giống những đời sống ở chung quanh họ, đời sống ngầm ngầm bên trong cũng như đời sống biền lộ ra ngoài, một đời sống giả dối.

Một nhà tư-tưởng nói: « Ai sống đến ba mươi tuổi mà không chán đời ? » chàng thi chàng cho ít ai sống đến ba mươi tuổi mà không hoán toàn già dối với chính mình. Là vì người ta muốn có một đời giản dị, bằng phẳng, khuôn mẫu, mà sự thực thi lòng người ta không bao giờ giản dị, bằng phẳng được: nó lén, xuông, ngoặt ngéo, quanh co đến nỗi chính mình cũng không theo nổi, không hiểu nổi.

Vậy Nam muốn thành-thực, thành-thực một cách tuyệt đối và tự hỏi: « Ta có yêu Lan không ? Ta cứ tự thú đi ». Và chàng chờ câu trả lời của chàng. Nhưng câu trả lời vẫn không đến.

Đ E P

TIỀU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)



Sự-thực thì chàng vào yêu Lan, song tình yêu dần dần kém bớt, chàng cảm thấy thế, và chàng sợ một ngày kia chàng sẽ không yêu Lan nữa, như chàng đã không yêu Yến. « Lúc bấy giờ mình sẽ cư xử ra sao ? Đổi với Yến, một tình-nhan, mình chỉ việc tuyệt giao là xong, như thế kẽ cũng đã khó khăn rồi. Nhưng đổi với Lan, một người yêu lặng nhìn Nam đọc sách trong khi đứng mơ mộng ngắm Hồ Tây biến sắc dưới ánh hoàng hôn.

— Nam cười gì thế ?

Lan hỏi, và di ra biển, tay cầm chiếc áo pull-over màu nâu tươi dương dan dở. Nam quay lại đáp:

— Anh phơi nắng.

Và chàng khôi-hài nói tiếp:

— Anh phơi cho tư-tưởng trong đầu anh khô và ấm, vì tư-tưởng anh ướt đê đê và lạnh ngắt.

Lan mỉm cười âu yếm nhìn Nam. Nàng muốn bảo chồng: « Sao anh không sưởi nó ở trong lòng em ? » Nhưng nàng không dám nói. Nàng thấy ý nghĩ ấy kiêu-cách, tiều-thuyết, chứ không phải nàng béo lèo, theo-thùng. Ở bên cạnh Nam, nàng thấy không một tư-tưởng gì của nàng là táo-bạo, là dâng ngượng ngùng.

Nam cũng mỉm cười lặng lẽ nhò

Lan cho rằng hai người cũng có một ý nghĩ thân mật, thăm viếng nhau lúc ấy Nam đang trả lời : « Nếu ta bảo Lan rằng Lan là cái nhà và là người thuê nhà đã ký một bản hợp đồng vĩnh viễn để trả cái nhà ấy, thì, liệu Lan có giận, có căm không ? » Chàng ngầm nghĩa Lan và vì Lan với một cái nhà còn mới nguyên, xây dựng do kiến trúc sư thông minh. Cái nhà ấy chàng ở hết đời chắc rằng chưa nát. Sự so sánh làm chàng nghĩ đến một người bạn lấy vợ từ thời trẻ tuổi. Hiện nay người chàng vẫn trẻ như xưa, tướng chàng thời gian ngừng bước dè chờ đợi chàng. Nhưng người vợ thì sao khi dè luôn sáu, bảy bận, chỉ cần da với xương ; thịt đã tiêu tan biến thành xương lai cá : xương lai là lú con. Nam cho đó là một cái nhà chóng nát, bời thế, bạn chàng thỉnh thoảng lại đi ngủ đêm ở những nơi khác, ấm cúng hơn hoặc mát mẻ hơn.

— Em là một cái nhà xinh đẹp. Chàng thốt ra câu ấy để từ tưống thành bình, thà hờn nói, vì chàng biết chắc rằng Lan không thể thấu được ý nghĩ thăm kín của chàng. Lan cười đáp :

— Người ta ví người đẹp với hoa, với trời, mây, trăng, sao. Còn anh, anh ví em với cái nhà.

— Bởi với một kiến trúc sư thì chẳng gì đẹp bằng một cái nhà đẹp.

— Nhưng anh là họa sĩ, chứ có là kiến trúc sư đâu ?

— Ô nhỉ ! Vậy em cho đáng lẽ anh phải ví em với một bức tranh sao !... Không, anh nghĩ đã chán rồi : em là một cái nhà.

Lan không bằng lòng cùi xuống nhìn chiếc áo len đương dan :

— Chắc hẳn cái nhà ấy không ngắn nắp.

— Không cần ngắn nắp, anh không cần ngắn nắp... Vả lại đó không phải là ý anh muốn nói.

Lan ngẩng lên, trân trân nhìn Nam và sững số hỏi :

— Vậy ý anh muốn nói gì ? Anh có thể cho em biết ý anh muốn nói gì không ?

Nam lò mò ngắm Lan. Đã mươi hôm nay, Lan hay gây sự với chàng. Không những lần nào chàng cũng nhận ra và làm lành, chàng còn không lưu tâm đến những chuyện đã xảy ra mà hiện giờ chàng quên hết. Nhưng lần này chàng bắt đầu nhận thấy sự giận dữ của Lan không đẹp, không có vẻ nũng nịu như trước và như chàng vẫn tưởng. Chàng ngãm thăm : « Có yêu nhau làm, hãy nên giận nhau, vì giận nhau chỉ cốt để yêu nhau hơn ». ©

— Anh ôm đấy à ?

Nam mắt mè hỏi lại :

— Em thấy anh ôm ?

Lan, giọng đầu dứ :

— Em thấy anh ngọt ngác như

người không hôn.

— Đáng hiếu giờ người anh không hôn, nhưng anh không ôm. Thiết tưởng ôm với không hôn khác nhau xa chừ.

— Nghĩa là anh không yêu em, liệu giờ anh không yêu em ?

Nam dâng dâm nhìn cái áoдан của vợ, vì chàng đương thăm ngã : « Cõng đúng ! » Và chàng vội đáp :

— Anh nói câu gì, làm việc gì em không hiểu ý nghĩa, em cũng ngờ rằng anh không yêu em. Câu « anh không yêu em » như một điệp khúc trong bài ca ái tình hằng ngày.

— Anh nói khéo quá. Nhưng anh nói khéo thế để đánh trống lảng, phải không ?

Nam thấy Lan khó chịu. Chàng huýt sáo miệng nghiêm nhiên nhìn ra vườn, coi như không nghe rõ câu hỏi của vợ. Lan cho rằng chàng định khiêu khích mình. Và nàng cố làm ra binh thần đứng im đan ao. Nhưng nước mắt tức giận và túi hòn lặng lẽ trào ra chảy ướt má. Nàng vội chạy vào phòng ngủ gục đầu xuống gối nức nở khóc thầm.

Một lát sau Nam cũng vào phòng ngủ, định thay quần áo lên phô. Chàng vừa nhận thấy rằng từ hôm



tí thì ngủ nhẹ.

Khi Lan đã nguôi giận, và vui vẻ nói chuyện, Nam nghiêm trang bảo nàng :

— Anh yêu em, em không nên ngờ vực lòng anh. Nhưng yêu nhau không phải là lúc nào cũng nhắc đi nhắc lại như một điệp khúc : « anh yêu em, anh yêu em ».

Lan bỗn môi :

— Còn ca điệp khúc : « em yêu anh, em yêu anh » thì được.

— Cũng vậy. Nếu yêu chỉ là thế thi chàng được mấy ngày mà hai người sẽ ghét nhau.

IN LẦN THỨ HAI

THƠ THƠ

CỦA XUÂN-DIỆU

Loại sách dành cho các ban đặt tiền trước : chỉ riêng có 30 bản.

IMPERIAL ANNAM: 2P60

Thêm Op.20 (sách phi)

Giấy bền, nhẹ, có lồng tuyết và đẹp như lụa

Số 83 có thể in bìa nâu
thể là vải tơ giã không lấy lông

4 TRANH CỦA HỌA-SĨ

TRẦN VĂN - CẦN

« LỜI DƯA DUYÊN »

và « THƠ DUYÊN »

Ngân - phiếu gửi về : Ông Nguyễn Xuân-Diệu

Ngày Nay - HANOI

Lan nhắc lại :

— Sẽ ghét nhau.

— Phải, sẽ ghét nhau, vì người ta sẽ thấy tình yêu giả dối.

— Em không thấy giả dối ở chỗ nào, em không thấy tại sao nói « anh yêu em, anh yêu em » mà lại là giả dối được.

Nam đã hơi có giọng gắt :

— Thế thì em không hiểu anh. Vẫn biết nói : « anh yêu em » không phải là giả dối, nhưng lúc nào cũng bắt người ta nói câu ấy, đó mới là một sự... có vẻ giả dối.

Lan cười mỉm mè :

— Có vẻ giả dối ! Sao anh không nói một sự giả dối lại còn thêm vào hai chữ « có vẻ » làm gì. Vậy, nói gần nói xa chẳng qua nói thật, anh muốn chúng ta từ nay thôi hẳn không được bảo nhau : « anh yêu em » hay « em yêu anh » nữa.

— Anh có bảo thế đâu, em định trêu tức anh chẳng ? Anh chỉ bảo em không nên bịa lúc nào cũng bắt anh phải trả lời câu hỏi : « anh có yêu em không ? » Và nếu anh lơ đãng không trả lời ngay như một cậu học trò vào kỳ văn đáp không thuộc bài, thì anh em xin đừng với hòn giận, khóc lóc than phiền rằng anh không yêu em, thế thôi.

Lan đã ra trước gương rẽ đi đánh phấn. Nàng cười, nhại :

— Thế thôi !

— Anh đã thành thực nói với em hết cả ý nghĩ của anh, em nên hiểu lòng anh. Em phải biết cái gì bắt buộc đều là giả dối. Anh yêu lặng lẽ. Anh muốn yêu « cái bể trong » của em cũng như « cái bể ngoài ». Em nên để anh yêu như thế.

Lan vẫn cười :

— Anh triết lý quá ! Thời chưa cưới, em có thấy anh triết lý với em như thế bao giờ đâu. À, có, có một lần, anh bảo em, em còn nhớ lắm. Anh bảo em rằng khi người ta yêu thì người ta không còn bình tĩnh mà giải phẫu tình yêu được. Vậy anh đã giải phẫu tình yêu để tỏ cho em biết rằng anh không yêu em nữa, phải không ?

Nam thở dài :

— Em lại ca khúc điệp tấu rồi đó. (Còn nữa)

KHÁI HUNG



TRÔNG CÙM

CHIẾN TRANH BẮNG VI TRÙNG



HIỂN - TRANH bắng hóa - học, nghĩa là đem dùng những hơi ngạt, hơi độc mà khoa

học đã tìm ra để dùng vào việc chiến tranh. Cuộc chiến tranh tàn ác ấy lại là một thứ lợi khí tàn khốc nữa : vi trùng — như vi trùng bệnh tả, bệnh dịch-hạch, bệnh thương hàn v. v. — đem trộn lẫn vào lán không khí như đám mây mù, theo một phương pháp tối tân, có thể gieo rắc lên những khu vực khá rộng.

Vừa mới rồi, ngoài khơi vùng duyên hải I-pha-Nho, một nhà thí nghiệm đã đặt những máy « khám phá vi-trùng » ; ông ta phải lấy làm kinh ngạc vì đã thu được một giống trùng rất quái ác, một giống trùng chỉ riêng những phòng thí nghiệm mới chế tạo ra được, mà, may cho nhân-loại, giống ấy không có ở trong vũ-trụ. Vậy thi « một kẻ nào » đã có dã-tâm làm ô-uế lán không khí trong sạch kia. Giá đem trùng ấy mà thả vào nơi đô-hội đông đúc, thì cái hại diệt-vong chưa biết đến đây mà lường !

May sao khoa-học đã xuất-sản những tác-phẩm quái-ác kia, lại giúp cho ta những cách đối-phó

tương-đương. Trong khi thí-nghiệm những đám mây chở vi-trùng kia, các nhà kỹ-sư đã kinh-nghiệm rằng những đám mây ấy cũng có thể chở được những chất lây ô-uế, công-dụng không những giết được giống trùng làm hại, mà lại còn làm tan được cả hơi độc hoặc hơi ngạt nữa.

Những kẻ thù ta không trông thấy

Những giống vi-trùng do Pasteur đã khám phá ra là những sinh-vật rất nhỏ, thường thường nhỏ hơn một phần nghìn một ly tay. Những giống ấy hoặc hình tròn, hình que nhô, hoặc ngoắn-ngéo. Để vào một chỗ có chất nuôi no, theo một nhiệt độ có chừng, những giống ấy sinh sản ra một cách nhanh chóng ta không thể tưởng-tượng được.

Ngoài da ta và khắp phía trong bộ phận tiêu-hóa, bình thường đều co phủ dày vi-trùng; chúng chỉ lừa dịp đe theo vào trong máu ta. Nếu chúng vào được máu, như theo một chỗ mìn-nhot, ta sẽ mắc phải một bệnh truyền-nhiễm, thường có thể làm chết người được. Vì giống vi-trùng không những chỉ là giống ký-sinh-vật sống nhờ trên phủ-lạng ta, chúng lại còn nhả ra một chất độc có thể làm nguy hiểm tính-mệnh ta nữa.

Ngăn-ngừa những giống trùng tai hại ấy, may sao ta có những ông bạn đồng-minh rất đặc lực mà lại chính là những huyết-cầu trắng trong máu ta. Những huyết cầu ấy nuốt hại không biết bao nhiêu vi-trùng bên ngoài nó và đặc-triệu-khí những bạch-huyết-cầu kia phải chết. Mùa hè những vết thương vỡ ra, chính là xác hàng bao nhiêu triệu chiến-sĩ đã tử-trận để cứu sinh mệnh ta vậy.

Lại có những giống trùng « biến lanh », chúng sống ở trong ruột ta mà không làm hại gì ta. Có nhẽ nó còn giúp sự tiêu-hóa cho ta nữa. Những giống trùng khác tuy có hại nhưng đã quen ở trong phủ-tạng ta, khiến ta cũng được vô-can. Ta thường thấy một gã gầy gò kia, ở nơi ngoại chau-thanh, một ngày

bốn lượt đi xe điện qua đường hầm Paris là một nơi chứa chất không biết bao nhiêu vi-trùng, mà cũng không sao cả. Giá một người nhà quê khỏe mạnh bỗng bị hầm vào lán không khí từ hầm ấy thì sẽ mắc biết bao chứng bệnh kỳ quái. Cũng vì nhê ấy, nhiều giống vi-trùng ở Á-dông mà phủ-tạng người bên Âu-tây chưa quen, sẽ trở nên những lợi khai ghê gớm trong cuộc chiến tranh Âu-Á có thể xảy ra sau này.

Chiến tranh bắng vi-trùng

Trong cuộc chiến tranh, người ta thở vi-trùng ở những đám mây nhân-lao hay do những trái bom tung ra, vì bom nổ mà trúng ấy vẫn sống. Bệnh sởi, một bệnh không tai hại mấy nhưng rất dễ lây, cũng đủ ngăn trở việc động binh. Những bệnh quái ác như bệnh tả, bệnh dịch sẽ dùng để ly tán lòng quân. Cả đến bệnh chó dại nữa, cái bệnh nguy hiểm đến nỗi khi đã phát ra thì không chữa được; bệnh ấy cũng có thể do người ta phát ra rất mau chóng — chỉ trong một tiếc đồng hồ — bằng một bộ may không to hơn một chiếc máy ảnh bỏ túi.

Đám mây phòng thủ

Theo cách chỉ dẫn của giáo sư Trillat và ông Fernand Gauchard, một nhà chuyên môn về những cách thả mây độc, cách phòng thủ bằng những đám mây giải độc đã thành công. Những máy phát mây rất nhỏ nhưng hiệu lực rất mạnh sẽ dùng vào việc phòng thủ thu động; chỗ nào dùng cũng được, trong nhà cũng như ngoài đường, để pha tan hơi độc hoặc những đám mây vi-trùng. Trái với những đám mây giết người, những đám mây phòng thủ đã xuất hiện. Từ nay trở đi nó sẽ cho ta một cách phòng thủ hơi độc rất công hiệu.

(Gringoire)
T. và M. lược dịch

CẦU Ô

Cầu ngay một người dessinateur thảo việc có chung cái tốt.

Không hành nghề xin đừng lại. Hồi tại Cabinet Luyện Tiết, số 54 phố Richaud.

NGÀY NAY

Cùng các bộ cát
Muốn tránh hết những sự bất cát
câu hỏi nên dùng biện pháp

Madame Nican, Quảng Ngãi. — Đầu bờ biển
sang vú, phái mõ, sau khi mõ tách rời, mõ
hơn vú thường, vú có tháo gai sao bằng
thường hag có cách lắp nào cho bằng

— Tùy vết mõ ra sao, ngắn hay dài
và nông hay sâu. Nhưng thường thì
lõm, vì nhiều đường gân đã bị cắt đứt.
Ngay đến không mõ mà muốn vú được
đến đán chắc chắn cũng là một việc khó

Binh Tân. — Ma ôn tập cao thêm
tâm phải tập những methode gì ? ở
nào ? Tập Barre fixe có được không ?

— Tập Barre fixe chí khôn tay và
ngực, không ảnh hưởng mõ đến
cao Cần phải theo phương pháp riêng
Pháp: Viết cho Rep. Esthétiques Séc
P. 111. Rue de Flandres Paris 19^e, by
Anh: Stebbing system 28 (T-90) De
Road London N.W.

Câu hỏi sau: Địa Pháp hay ở nhang
địa mới được xử theo luật tây. Câu
xin được.

Phương - Mai Hanol. — Hạnh-phúc là
gi? Ma ôn tìm thấy hạnh phúc thi phải
thế nào?

— Hạnh phúc có nhiều nghĩa lắm:
người cho là cái bóng, có người thấy là
thực hơn cho là ăn no ngủ ấm, lại có
người cho là giàu tiền, v. v. ... Nếu cuộc
nhà văn cho là cái bóng mây. Tôi
hạnh phúc mỗi người riêng rẽ theo
ý muốn của mình, nhất là theo cái mõi trời ta
biết. Còn muốn tìm được nó cũng cần
người nghĩ một cách khác nhau, người ta
biết cách an phu, người ta
chiến đấu, lại có người bão không
thi mới thấy.

Ai mà dò xét được lời phai lung
những cách ấy!

Phạm Niêm, Đông-Phu, Thành-trí-
sao báo Ngày Nay phát hành ở Hanol
hồi trưa hôm thứ sáu mà ở các nơi
quê (như vùng tôi), tới thứ hai mới
được báo? Ngay có cách nào giải
hơn được không?

— Sự nhanh chậm đó là nhờ
bưu-chính. Chúng tôi không có cách
nào hơn là gửi bài bưu-chính, và
cuộm trả ấy đã khiến chúng tôi chờ
đến nhiều lần. Mỗi lần bưu-chém
mất đèn có phản ứng với sở bưu
điện, nhưng kết quả xem ra cũng chưa
đúng. Theo

Câu hỏi sau: Vì cách xắp đặt
bảo phiêu phức lắm không ta
để

Đừng đe nước

Những vị làm việc nhiều quá, lâu ngày tinh thần hao kém, môi hôi lanh
hag chóng mặt. Những ban thanh niên vì ý sức, chơi bài quá độ, môi hôi
có quang đen, minh màng bẩn thỉu. Những người đau móm, môi hôi
Những vị đã lâu không có con cái, v. v... Xin hôi

SÂM NHUNG BỘ THI TIN
của PHỤC - ĐANG DUỐC - HÀNG, Rú
Sau khi dùng xong, chàng móm



— Anh có yêu cò nào không?
— Không.
— Thế thì có lúc nào, anh thấy
cò lông trống không?
— Có... khi tài đối bụng.

Một việc lạ về
sự tang hình

MỞ đây ở Budapest người ta có nói đến một tin cũ là : trước một tòa nhà vật lý học, nhà thông thái Hung-gia-lị Etienne Bibit đã trình việc phát minh của ông về thứ tia sáng làm không trông thấy bẩn bát cát một vật gì. Người ta nói rằng hiện nay một nhà thông thái ở Milan cũng phát minh được một việc giống như thế. Theo những kết quả của ông này thử tháp được thi khiếu được người ta không trông thấy là nhờ ở cách liên hiệp tia sáng X với những tia sáng điện riêng. Với tia sáng X, như chúng ta đã biết, người ta làm không trông thấy những bộ phận mềm của cơ thể, nhưng xuong thì không thế được; thế mà với thứ tia sáng của nhà thông thái Ý làm ra, thi tất cả tháo thè, dù do bất cứ chất gì tạo nên, đều không trông thấy rõ. Nhà phát minh Ý đã thử một cuộc thi nghiệm như sau này : trước mặt những người đến chứng kiến, ông cho chạy bộ máy điện của ông và làm biến mất hai người đàn bà, mà trong khi ấy thí các bà vẫn nói chuyện... Bi lồng ánh sáng của máy điện chiếu vào, hai bà kia mờ dần đi cho tới khi không trông thấy nữa, còn tiếng nói của các bà thì nghe rõ.

(A. V.)

Một lẽ phải

MỘI chàng quái phái bị sa sút định lấy con gái một nhà kỹ nghệ giàu có. Chàng không phải không được người ta vì nề, có cái tên chàng cũng đã bù lại chỗ nghèo khó. Tay thế, một người bạn thân tưởng rêu báo trước cho chàng biết :

— Anh nên biết rằng con bé ấy hách dịch lầm. Một khi đã lấy nó, anh không có thể

khỏi. Vì thế trong một thời kỳ khá lâu, người ta gọi bột quinquina là « bột công thức phu nhân ».

Sau nhiều cuộc nghiên cứu của các nhà khoa học, người ta hay rằng vỏ cây quinquina do nhiều thứ cây thuộc loại bột có lá mảnh (robiacées) sinh ra, mà người ta đặt cho một cái tên chung là « quinquina ». Thứ cây này ở Pérou và Brésil có nhiều. Đến lượt các nhà hóa học nghiên cứu thử

vì có bảng ngầm cái bí mật của máy móc mà bà chỉ mới biết được một nửa. Sau khi thi tẩy bằng được ít lâu, Hầu tước phu nhân lái xe một mình và đã có một cử chỉ vung dài có thể dễ xảy ra một tai nạn. Vì đúng lẽ dùn lén cái hầm thì bà đặt chân lên cái mõ goz, và xe nhảy chồm lên bờ hòn, đâm vào cửa kính một hiệu may y phục phụ nữ.

Cũng may không có ai bị tai nạn. Bà chủ nhà, sau một trận thất đầm, nhìn bà tài xế » với một vẻ giận dữ mà bảo :

— Ô ! ô ! Thút thuồng có vài thước từ cửa đến cửa hàng thế này thì tướng Hầu tước phu nhân có thể đi chân cung được chứ

(J. P. J.)

Ba thử phát minh đáng chú ý của Mỹ mới trưng bày ở Boston

TRONG Điện phát minh Mỹ ở Boston, người ta có trưng bày những vật do tri phát minh của người Mỹ mới sản xuất ra gần đây.

Bưới đây là ba việc phát minh đáng chú ý hơn hết, theo các báo chí ở Boston.

Trước hết là một cái bẫy chuột điện ; bẫy này làm chết tươi chuột ngay khi chuột động phái môi, và như thế sẽ tránh cho chúng một trận hấp hối lâu quá !

Rồi đến một chiếc dương cầm ghen lảng, khiến cho người mới tập khôi lâm rầy hàng xóm. Chỉ có hai thầy trò là nghe thấy âm nhạc (?), nhô về những bộ phận để nghe riêng.

Và sau hết một thứ bit tết lag điện ; dành cho cảnh hanh ; khi đeo bit tết này, chỉ chạm vào người trộm cắp là đã khiếu liết bại.

(D. I.) — M. dịch

Mua tem cũ

Cần mua tem Pháp và
Đông - dương hàng to :
Từ 1p. đến 4p. một trăm.
Hỏi : M. N. K. HOÀN

47. Bloc Khoản Nord — Hanoi



GIA'C

CẢNH SÁT : Thành phố tập phòng không, nhà nào cũng phải thắp đèn xanh. Sao nhà anh lai dề đèn trắng ?

— Ông cứ đeo kính xanh như tôi thi thấy nhà tôi xanh ngay !

LƯƠM LẶT

đi chơi một mình được nữa, anh không có thể đến nhà sói chơi, cũng không có thể hút si-gà-ngo, vì nó ghét tất cả những cái đó, anh không có thể...

— Anh ơi, — chàng quái phái trả lời — nếu tôi không lấy nó, tôi sẽ không có thể ăn được nữa ; và cái đó lại còn khó chịu hơn hết thay.

(Ric et Rac)

Cây quinquina

NHỮNG rặng ở miền hạ lưu xú Pérou và xú Nouvelles-Grenade là những nơi đầu tiên đã sin ra vỏ cây quinquina. Vị thuốc này do công tước phu nhân Del Chinchon là nội tướng phò vương Lema đã nhập cảng vào I-pha-nhô ; bà mắc một bệnh nặng và nhờ có chất quinquina, bà qua

vò ấy ; ông Pelletier và ông Caventou lấy ra được một chất bột trắng trong lấy tên là « quinine », mà sau một thời kỳ bị phản kháng kịch liệt, được khoa học công nhận ở khắp hoàn cầu.

(Marianne)

Dám cháy mỏ than

Tanaha-Hill (Mỹ) đã tắt

DÁM cháy mỏ than Tanaha-Hill gần miền Newcombe, ở Hoa-kỳ, đã nhóm lên từ năm 1864. Biết bao nhiêu phu mỏ đã bỏ mình ở đây. Trong hàng mấy tuần lễ người ta cố chạy chữa để dập tắt lửa nhưng không được nên phải đành chịu bỏ !

Và từ đấy, mỏ Tanaha-Hill có việc cháy, những đám khói đen ngùn ngụt bốc lên không ngớt từ những hầm bỏ vắng. Cả vùng trở nên bùa quanh.

Thế mà người ta vừa mới nhận ra rằng đám cháy tự tắt đi... không có khói bốc lên nữa... mà cũng không thấy gì khác cả !

Nhiều bọn phu mỏ xuống các hầm xem xét kỹ càng cung không nhận thấy dấu hiệu gì là lửa còn cháy.

Nhưng mỏ sẽ không bao giờ được nữa... Vì có nhiều tàn quâ...

(A. V.)

Thái quá

MỘI bà Hầu tước phu nhân vừa mới được lấp bằng cầm lái ô-tô. Người ta chưa có thể bảo rằng bà đã già tay lắc,

NG CHUYÊN

...các bạn câu hỏi
trong sự bất
biết hiện đ
Đây là đ
tính rõ, nh
tay bằng cũ
án hay dà
ông thi kh
bí cát đ
võ được
thêm được
? ở cách
tay và n
ay đến b
áp riêng
iques Sac
s 19e, hay
T-90) Dean
& nhượng
. Có th
phúc là c
phai lâm
lâm : c
zời thiế
, lại có
... Nhiều
Tóm lại,
éng theo
cái mìn
ing môi
nhau. Vậy về việc thuốc mea,
, người
io cách
óng lâm
... Vua, Hué — 1) Hai ống chân của
nhì, khi nào trời thi không có gi,
khô thi da nô nhân lật (ridée) và
nhân hình như da dòn-mòn ; v
nhìn cho khai ?
... Ông không nói rõ có bệnh ngoài
hàng hay tự nhiên thế. Tại sao lúc
không? Có chứng triệu gi khác
nhau? B) là những điều cần biết.
nó có tro (calcarite) thi lâm thể náo
được?
... Nhìn cách của ta, nghĩa là dùng
và sự
chú ý
điểm
cố gl
đặt tò
kè ra
... Thái, Bạch hạc.—1) Tại sao người ta
nên lát qua má, lát dạo cái
Vậy cái đó có thực hay không?
(Xem tiếp trang 14)

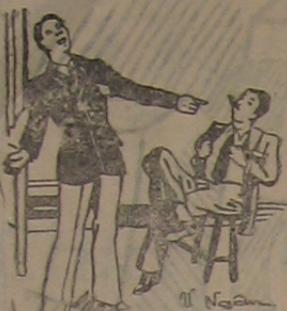
đe tròn mới nhảy

nát hoa
lòng bụng. Lòng đau thắt, nhất là
nên
hỗn xanh xao vàng vol, mắt sâu,
không có, đe dường không vững.

THÀNH hiếu & MẸ CON
HÀN Rue de Paris — Cholon

tôi đe
dám sự công hiếu là sẽ giúp cho quý ngài được loại ý.
Bảng Dược - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

Lỗi nơi ai?



— Anh lúc này hư lắm?
— Không hư sao được, mẹ ấy
đã chán tôi cứ lạnh lung mãi, thi
còn lạc thủ gi?



— Chị ơi, nhà em cũ đã tội cho
em, ở với nhau hơn 10 năm bây
giờ nhà em dám ra lêu lổng..



— Em ơi, không phải lỗi ở chàng
nào cả, muốn sống trở lại tuân
trang mệt, vợ chồng em hãy uống
thuốc BỒ-HẠCH VẬN-BẢO.

Thuốc VẬN-BẢO là cures tình
của tình yêu, có thể cho đàn
ông, có thể cho đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc:
VẬN-HÓA
8, Rue des Cantonais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:
VỐ-DỊNH-DÂN
523, Rue des Marins — Cholon

DAILY: Mai-Linh 60-62 Cầu
Bắc Haiphong, Nguyễn-Van-Duc
11 Rue des Canaves — Hanoi



Ào! có thể chứ! hôm
nay tôi đã gặp một bà
rất giàu mà không có
một cái bụng phệ, và
ba cái cầm...

Bà nhà giàu của tôi thật là một bà
hiền hậu, dịu dàng và lịch sự nhất đời.
Chào ơi, nhân loại làm gì có đủ lời êm
ái để ca tụng bà: bà là mẹ một thiếu
nữ xinh nhất tràn giao.

Truyện tôi xin kể rõ bà tham Dung là
một cuộc gặp gỡ đẹp đẽ như cuộc gặp
gặp ái tình.

Đè tôi kê cho ban nghe.

Linh cùng tôi ở phố Hàng Nón. Trên
một căn gác nhỏ chỉ kê vừa một cái
giường, một cái bàn bê để gách chân
và hai chiếc ghế bành mảnh mỏng.
Ngồi vào thì đậm và vải phủ chum
lên quá cổ.

Một hôm tôi đang đầm sâu trong một
chiếc ghép ấy, hai chân ruồi thẳng đặt
lên bàn, mắt lơ đãng nhìn theo khói
thuốc lá thơm và biếc, thì tôi nghe
thấy Linh ở nhà dưới reo to lên:

— Hùng ơi, có thư Hùng a!

— Có thư à?

Tôi vùng dậy, vứt điếu thuốc mới
châm đi, chạy xô ra cầu thang đến
bạn.

— Có thư! Hai tiếng ấy bao giờ
cũng là những tiếng dễ nghe nhất của
chúng tôi. Ít bạn bè, sống sâu ở trong
căn buồng bê bộ và thân mật, chúng
tôi ít khi nhận được thư từ, và mỗi
lần hai tiếng « có thư » vội vang lên ở
trong phòng thì bạn hãy tin chắc rằng
buổi chiều hôm ấy chúng tôi là những
người yêu đời thương hận, tuy buổi
sáng giá có ai thách từ từ chúng tôi
cũng chẳng do dự mệt chút nào mà
không làm cho được cuộc. Vì « có
thư » chỉ nghĩa là có « Mandat ». Mà
mandat thì lúc nào Linh và tôi cũng
cần có như lúc nào.

Linh ngầm nghĩa bắc thư rất quý
hữu và cách chăm chú rồi hơi thất
vọng bảo tôi:

— Không phải thư của nhà, Hùng a,
quá thất!

Tôi cầm lấy cái phong bì trắng mỏng
mảnh đe lên bàn, đặt mạnh bao thuốc
lá lên trên mà nói bằng một giọng rất
hăng hái:

— Vậy thì hãy để im nó đấy đã! Để
cho mandat biến vào!

Chúng tôi hoàn toàn thất vọng khi
đọc xong bức thư:

« Linh và Hùng ơi,

« Tôi có đẹp không? Nghĩa là
các cậu có đủ tiền để hút thuốc lá và
đóng rượu bia không? Báo cho các
cậu một tin mừng: cuối tháng này

CHỈ LÀ MỘT TIN VỊT

Mấy hôm nay người ta phao ngôn
cố rất nhiều sự là xảy ra ở biên
giới. Không, đó chỉ là tin vịt, thực
ra, mới có cuốn RỪNG XANH MÃ
PHẦN, xã hội, trình thám tiễn thuyền
mô-tả các cuộc xung đột, các tình
trạng hỗn độn giữa hù-tục của ngàn
xưa và làn sóng văn-minh hiện đại.
Sách dày 120 trang, in đẹp, giá có
4p.30 ở xa thêm 6p.10 trước, gửi về

Editions Hương-Sơn,
97, Rue Coton, Hanoi

Ngọc được dời về Hà-nội, sẽ cùng các
cậu đi cao lầu luồn. Nhưng trước hết
bây giờ các cậu một việc là đi tìm
thuê hộ một cái nhà để ba chục trő
lại. Mau lên nhé. Thấy nhà thì lại chí
Lan mà lấy tiền đặt trước độ ba, bốn
đồng, nghe chưa!

Ngọc»

Linh cau mày lại, bảo tôi:

— Chẳng nghe gì cả! Phải đợi rất
lâu mới được ăn cao lầu tức là không
được ăn.

Ngọc là người anh họ Linh. Tôi bảo
Linh:

— Phải đi tìm hộ anh ấy chứ! Nếu
không, cuối tháng anh ấy về đây thì
chúng mình ngủ ở trên mái nhà ư?

Linh cho là phải, và ngay buổi
chiều, chúng tôi chia nhau, Linh đi
lên vùng quanh hồ Trúc Bạch và tôi
đi thăm các phố, ngõ ở lân cận chợ
Hòm.

Chà! cái bọn Tàu chạy loạn đã làm
cho bao nhiêu tẩm biền « Nhà cho
thuê, hỏi ở đây; gác cho thuê, hỏi ở
đây; nhà trong cho thuê, hỏi ở đây »
biết vào bếp cả rồi! Tôi đi từ trưa
đến sáu giờ tối mà chỉ thấy vài căn
buồng nhỏ sùi cho thuê. Mà cho thuê
với một giá to bằng mười lăm cái
buồng ấy góp lại.

Buổi tối đến về trong lòng tôi cái
đối đặc biệt. Tôi sắp sửa ra về, buôn rủ
và nề oái. Bỗng tôi lạc đến ngõ hàng
Kèn, và tôi kinh ngạc biết bao khi
thấy trong ngõ hẹp ấy có một cái

rồi. Không hiểu tại sao hắc áy tôi băng
cô ý quả quyết rằng cái nhà đó thật
vừa vắn, đẹp đẽ cho già đình anh
Ngọc.

Tôi gõ cửa. Anh tiếp đưa tôi vào
một phòng khách trang hoàng rất lịch
sự và giới thiệu:

— Rầm bà, ông này đến thuê nhà
Với sự cười niềm nở bà chủ, mà
nhờ anh bếp tôi biết là bà tham Dung
tiếp tôi:

— Mời ông ngồi chơi!
— Thưa bà, bà có cái nhà cho thuê
ở ngõ hàng Kèn?

Không trả lời tôi, bà tham gọi vào
trong nhà:

— Như ơi, đem nước và thuốc lá
mời ông đi, em.

Một tiếng « dạ » ngọt như tiếng « da »
của người Huế đáp lại, rồi tiếng mảnh
trúc vui vẻ chạm nhau, thiêng nửi mảnh
giê như một giải lụa, yêu diệu di

Trời ơi! người tiên hay là người
đẹp? Ну, Ну, cái tên êm ái làm
sao! Bạn hãy tưởng tượng bộ
mặt ngọt ngào của kẻ si tình lúc đó.
Tôi có phải là người đi thuê nhà
nhau. Tôi chẳng trông thấy gì nữa cả
tôi chỉ biết rằng ở trước mặt có khía
thoáng nét cái bóng trắng thôi. Cố
tôi muốn ngâm mấy câu thơ dịu

— Mời Ông soi nước!
— Vâng.
— Mời Ông lấy thuốc lá.
— Vâng.

Tôi vắng như một cái máy, và



nha treo biển cho thuê. Tôi vào
xem. Nhà có hai buồng khá rộng và
một phòng tiếp khách. Tôi lắc đầu:
nhà này cho thuê hai mươi đồng một
tháng là đúng & gì được. Rồi khinh
khỉnh như một người không cần đời,
tôi lững thững đi ra, chẳng thèm để ý
đến lời người coi nhà dặn với:

— Bà chủ tôi ở số 61 phố Nhà
Thương, ông muốn thuê thì mời ông
lại đó.

Chân vỗ tinh đưa tôi đến phố Nhà
Thương, và một tòa nhà lộng lẫy,
sáng chói ánh đèn, làm tôi đê mê.
Nhà đẹp lắm sao! Giản hoa antigone
đỗ thâm chảng bên cửa sổ có vẻ chào
đón thân mật. Và trong cửa sổ thấp
thoảng có bóng một thiếu nữ mảnh
giê như một giải lụa. Tôi nhìn số nhà:
61! Thôi chết rồi! Đây là nhà bà chủ
cái nhà cho thuê ở ngõ hàng Kèn!

Thế là cái nhà hẹp ở ngõ hàng Kèn
trở nên rất rộng rãi, cái nhà « ở gi
được » trở nên « rất ở được nhất »

thoảng thấy bóng bay ngòi pháo
thuốc lá ra, tôi cũng đưa tay ra
lấy! Ôi, phút tiêu khiển của tay trai
vào tay! Tại làm sao tôi chỉ
thành hơi khói, khi tay tôi già lão
nhỏ và thơm mùi của tay người.

Tôi thấy mắt ở trên đám mây hối
đi mây: cách quay máy trên trời
nhìn mà quay. Tôi tin rằng đó là
phép thuật của tiên nữ muôn giây

Linh tham Dung và cô Nhu tiếp tôi
một cách qua chừng. Lời nói nho
đến thật êm tai. Bà tham nói nhà
cô có những người tử tế thuê
tôi cũng bảo rằng anh Ngọc tôi
nhất, tôi rõ ràng là dễ nhả cho một
người thuê là em bà, một quan áo là
nhà, một quan huyện là cháu bà ở,
nhà bà khi hép. Bà lại nói thêm
đó là cái nhà nhỏ nhất trong số
những cái nhà của bà. Tuy tôi hơi
nhưng tôi là người thuê cái nhà
nhất, tôi cũng kẽ gác thế nhà anh
ra một cách rất vui vẻ. Anh ấy
sau một lòng tòng đốc đầy, và bảy
đang làm tham biện lục sự. Anh
tôi có vò sô ché bắc anh em làm
quán, quán ăn, quán đốc, quán
lawn.

Trong khi tôi tiếp chuyện bà tham
cô Nhu đang nè vào phía sau, tựa
nhau tuy lên lò suối để nghe. Ng
nhìn bà nào cũng làm tươi thêm cái
nhưng nhở của nàng. Tôi lại dễ ý
đang hai mắt rất đẹp thường nhìn tôi
với cách không thường nữa.

Tám giờ đêm trèo dồng hồ treo
nhắc tôi rằng tôi đã ngồi nói chuyện
nhà cho một người đến thuê
nhà. Chắc chắn tôi lại xin ngủ nhờ ở
đây vì cô chưa có chỗ ở? Vả lại cái
cái này của tôi nó chẳng chịu si tình
như tôi, tôi đánh phải đứng dậy
về, họa sorm mai sẽ lai đắt tiền.
Tôi gấp Linh lúc xuống xe điện.

- Thế nào, Linh?
Anh lắc đầu:
- Tôi đi ba, bốn phố liền, nhìn đến
nhà cô mà cũng chẳng thấy cái nhà
cho thuê nào. Tôi tức mì nh đi luôn
nhà bốn phố nữa, thấy rất nhiều nhà
cho thuê cũng không thêm
nhồi đề... báo thù...

- Không hề gì! Bây giờ tôi chỉ đang
tôi, vậy ta đi ăn cơm.

Tôi hôm ấy tôi viết cho anh Ngọc
một bức thư thật dài, trong đó tôi bảo
cho anh biết rằng tôi đã tìm được nhà
cho anh ta rồi. Bà chủ nhà là một bà
nhà khó chịu (chỗ này tôi viết cốt để
tôi Linh đọc), nhưng tôi xin cam
nhận cái khó chịu cho tôi, nghĩa là các
các giao dịch với nhà chổ, tôi cảng
đang tất cả: tháng tháng trả tiền bay
hồ chứa mài, chữa tường, quét vôi
và vân. Viết xong tôi tự phục mình
không ngoan, rồi đi ngủ.

Chao ôi! Người ta ngủ yên làm sao
được khi người ta yêu! Cả đêm ấy
tôi thấy toàn những mộng với mèo.
Những mộng đẹp nhất đời. Vào lúc
nửa đêm tay Linh, tôi quả quyết tin
rằng nắm bàn tay thơm tho của cô
Nhu cho đến lúc Linh giáng tay ra
tay tôi đều tôi một cái.

Tám giờ sáng hôm sau, khi Linh còn
già, tôi đã quần áo chỉnh tề rồi.
Chẳng nói ai cũng hiểu rằng giàn của
nhà không như đầu tôi, và bộ quần áo
nhà là một bộ mới là.

- Linh ơi, đi đặt tiễn nhà đi!
Cứu thời!
- Sao cậu chờ, thế?
- Đề im cho người ta nắm mè nào?
Đến với một bà già khó chịu làm gi.
Biết Linh trung kẽ, tôi mỉm cười,
hang lê ra phố. Lúc tôi vào thi bà
tham Dung đang uống nước chè tàu,
tôi có Nhu đang cầm mấy giàn hoa



MỘT NGƯỜI GIÀU TỬ TẾ

TRUYỆN VUI của HUYỀN KIÊU

vào một chiếc độc bình nhỏ và thấp.

Bà tiếp tôi lịch sự hơn hôm qua
nhieu. Vâ chén chè tàu do tay cô Nhu
vừa cắn hoa xong đưa cho, tôi uống
thấy hương vị của trà khép các
mạch máu trong người.

Cô Nhu để bình hoa ở giữa bài,
rồi lại đây gần gần về phía tôi: tinh
tú lâm và ý nhị xiết bao.

Tôi xin đặt n้าน đỡ ống hạc trước, còn
hai mươi nhăm đồng hẹn hôm nào
đón đến sẽ trả (cái nhà mà tôi cho không
đáng hai mươi đồng một tháng tiền
thuê, tôi đã vui lòng trả ba mươi đồng
là vì tôi trả bằng tiền của anh Ngọc.)

Tôi cáo từ ra về, tin chắc rằng bà
tham là một người tử tế, nhân hậu
nhất đời, và cô Nhu là một người đẹp
và đáng yêu cũng nhất đời. Tôi nghĩ ra
rất nhiều kế để được đền ơn bà chủ
nhà luôn luôn. Có khó gí lúc nào người
ta chẳng hay đóng định trên tường, và
dẫn lề cách cửa rất dễ long.

Lòng chưa chan những hy vọng
tuyệt vời về một cuộc tình ái thơm tho,
mộng ảo, tôi bước vào nhà. Nhưng một
tai nạn lớn đợi tôi ở đó; anh Ngọc bảo
cho chúng tôi rằng anh ta vừa có
người bạn đồng di tinh xa hẹn nhường
nhà ở cho tôi.

Ôi thô! Thế là tan tành giấc mơ ảo!
Linh thấy tôi sực mặt xuống một
cách quá khát nôn:

- Hùng ơi, có việc chi sầu khổ ở
trong lòng mà trông cậu thiếu não
như người đánh mất tiền thế?

Tôi đợi Linh hỏi nǎn, bảy lượt mời
nói:

- Linh hãy nghe lời thú tội của tôi...
- Cái gì mà cảm động vậy?

- Bà chủ cái nhà cho thuê ở ngõ
hàng Kèn là một bà lịch sự, tử tế
nhất đời, và cô con gái bà là một
người đẹp tuyệt trần!

Thảo nhiên, Linh kết án:

có vẻ sang chảnh sao.

Linh cho là điều kể.

- Linh ơi, chúng ta phải dân cảnh
mới được!

- Tôi không hiểu Hung định nói
gi đây.

- Chúng ta phải đóng những vai
rất buồn, như người sắp chết cả.

- Thế rồi sao nữa?

- Để tỏ ra rằng ta rất tiếc không
được làm người thuê nhà của bà tham.

- Phải đấy.

- Chúng ta sẽ bảo: giá anh em
chúng tôi làm gì mỗi tháng để góp lại
được ba chục nghìn thuê ngay
nhà ấy, năm nhìu đổi mà được ơ đó
cũng vui ! May mà cô Nhu không
cảm động !

- Tình tứ làm Ta có nèa mua
một bó hoa để dâng già và bỏ
quên không ?

- Thôi, chúng ta phải bảo rất mong
được hồn chuyện bà tham luôn che
trở nên thâm mật.

- Chỉ lý vậy !
Bếp phó nhà Thương, vẫn một anh
bếp cũ ra đón chúng tôi.

Thấy tiếng nói ở cửa, bà tham lúc
ấy đã lên gác hỏi vọng xuống:

- Cái gì đấy ?
- Bầm, ông thuê nhà úc sáng...

- Thế sao ?
- Ông ấy đến xia lỗi vì không thuê
nhà của nhà ta được nữa.

Một cơn bão nỗi lên ở trên gác. Bà
tham quát to, ý hẳn để chúng tôi nghe
tiếng :

- Làm việc với đồ trẻ con khó chịu
thật ! Người ta vừa bảo với chị Tuần
là nhà cho thuê rồi, thế mà mai lại
phải đóng biển cho thuê thì ra mặt
mà !

Anh bếp thấy bà tham quát tháo,
lùi về mặt.

Linh nhìn bộ mặt kinh ngạc của
tôi. Anh yên lặng rút cảnh antigone
tôi vừa hãi ở giàn hoa nhà bà tham
cái lên ngực để ngỏ một ý áu yếm kín
đáo với cô. Nhu mà vứt xuống đất.
Rồi cất mũ, anh ta vái chào tôi một
cái dài như như các nhà quý phái
chào các vị pau nhân trong tiêu thuyết
Ấu Tây. Tôi cũng chào lại anh ta như thế.

- Mời ngài lên xe !
- Mời ngai lên xe !

Chúng tôi hat vang cả đường.

- Chao ôi trời đẹp và vui vẻ quá !

Linh bảo tôi rằng anh nghĩ: nếu
không có nǎn đồng bạc đặt thi bà
tham của tôi vẫn tử tế như thường.
Nhưng vì cô Nhu, tôi nhất định không
tin...

HUYỀN - KIÊU

Blouson - Pull'over - Chandail...

Hàng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa
lạnh. Áo len, áo sơ mi, dù các kiều, các lối, các màn.

Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

PHUC - LAI

87-89, ROUTE DE HUÉ

— HANOI —



Cửa Lang Ưng (Văn-giang)

Ngày kia

THÀY GIÁO (Đáp thay xuông han). — Hè mai (đa-manh) là ngày mai...

Các học trò nói theo.

T. G. — Gì là ngày kia? Ai biết giờ tay lên?

Một phút qua, một bàn tay ở cuối lớp giơ lên.

TRÒ THÚ. — Thưa thầy: tay manh (trois mains) là ngày kia.

Cửa V.T.

Giờ sủ-ký

THÀY GIÁO — Anh Bình, Tua Minh-menh lên ngồi lư năm nào?

LY TOËT... (nghe lỏm) Hồi thế thi đến bỗn cũn chả biết, mình nǎm nay dã ngoai nǎm mươi tuổi đầu mà cũn chả biết, luồng chí tháng nhai con.

Cửa Lê-Tu

Buồng bính

Vụ thuế đến nơi, bác xă Vót chưa nộp tiền thuế bị lôi ra định. Cụ chánh hỏi:

Anh có biết anh có tội gì không?

XĂ VÓT ngó ngần. — Bầm không a.

CỤ CHÁNH gắt. — Thế anh đã nộp thuế chưa?

XĂ VÓT. — Bầm thuế già?

CỤ CHÁNH tức thêm. — Thuế thân chứ thuế gì?

XĂ VÓT diêm nhiên hỏi. — Bầm thuế thân là suru phải không a?

CỤ CHÁNH đứng dậy. — Ủ, ừ thế suru anh đã nộp chưa hả?

XĂ VÓT. — Bầm chưa a.

Theo giờ

Đi phố chơi, tám giờ May, một cùn thủ Trung kỳ. Tám chay lại bắt tay hỏi: Anh đi phố được đó a?

MAY. — Tôi có làn gì mà chẳng đi phố được?

TUY. — Tôi nghe người ta nói anh bị...

MAY. — Tôi bị gì?

TUY. — Tôi nghe người ta bảo anh bị treo giờ và kia mà.

Cửa Quỳnh Văn (Mỹ-bào)

Đục nước béo cò

Tý có con cò, sáng nào cũng lấp bát nước, hòa ít đất rồi mang cho cò uống.

Mẹ Tý trống thay hỏi Tý.

Sao ngày cho cò uống nước đặc thế nó có chết không?

TÝ tự đắc. — Ba không biết, đặc nước béo cò à?

Cửa Thiền Quang

Công bằng

QUAN TÒA. — Hai đứa cùng giết người, tòa khép án lử hình, có nên ca gì nữa không?

TỘI NHÂN. — Thế thì oan con quá, vì anh ta chém người kia nhung sáu nhát, mà con chỉ chém báu áy có ba nhát thôi. Như vậy tòa nên giảm cho con một nửa mời phết.

QUANTÒA, nghĩ một lát. — Ủ anh nói cũng có lý, vậy anh kia phải bắn sáu phát, còn anh chỉ phải bắn...

Cửa V. B.

Răng

Thầy giáo gọi trò Sáu lên bảng để hỏi về bài cách tri:

— Người ta có những thứ răng gì, anh kẽ ra?

Trò Sáu dâng bảng rồi trả lời: — Người ta có răng trắng, răng đen, răng vàng, răng sún, răng sứ, răng mẻ, răng cải mả, răng sâu và răng bẩn quết a.

Đạy học rò làm bếp

BÀ GIÁO. — Muốn cho sura tươi để nấu không ối, phải làm thế nào?

HỌC TRÒ GÁI — Thưa bà, cứ đẽ ngayen nô trong bụng con bò a...

Ngó ngán

— Thưa ông, có một người khách mồn vào thăm ô g.

— Bàn ông hay đàm bà?

— Thưa ông con không biết, vì người ta không bả.



— Còn cái chǎn nǎm thước đâu?

— Thưa bà mỗi lần giặt nó co dì mất một thước, lần này vừa đúng là lần thứ năm.

« Ngày Nay » nói chuyện

(Tiếp theo trang 11)

— Trước hết, siêng linh, cắt luối, không uyug hiềm như người ta vẫn tưởng và nhiều người không lên đồng cũng thè làm được. Sau nứa, nhiều khi vì tía quá đẽn như bón mè, có thè làm nbiều cái ghê sợ mà lúc thường không làm được.

2) Người ta gọi hòn « cốt » người chẽ lén để nói chuyện, vây cái đó có thực hay không?

— Tất cả những ván đẽ bồn, cốt, còn gì sau khi chết bay không, v.v., hiện giờ chưa được ai khám phá. Về phần này, người ta chẽ mới ở trong thời kỳ kí ẩn đầu tim tôi. Vậy không thể quả quyết có bay không được. Nhưng riêng về sự « gọi hòn » của nhiều bà dì ta, thì chẽ là một cách khôn khéo lừa chiểu của họ mà thôi, không có gì đáng cờ.

N. K. Dran. — Một người buôn bán có cần phải vào những hội Bảo-ké về gio-sản và bảo kê sẽ sống của mình hay không. Những hội ấy có thể bảo trợ bệnh ốm cho người vào hội trong những trường hợp nào. Ở Saigon có những hội bảo-ké nào tên gì?

— Ở các nước buôn bán thường, vào bảo hiểm đối với một người là một việc để phòng sự bất trắc, tai nạn. Tùy theo điều kiện của hàng bảo hiểm, và tùy theo số tiền mình đóng, sự bảo hiểm sẽ nhiều bay ít, rộng hay hẹp. Vào bảo hiểm là một việc nên làm. Tôi không rõ ở Saigon có những hàng nào, song ông rất có thè để biết khi xem báo chẳng hạn.

Phan-xuân-Thánh, Saigon. — Người dân bá có chẽ phải ăn uống hoặc làm rách nào cho đưa nhò san ngang nó khỏe mạnh và đẹp.

— Người dân bá có chẽ phải chẽ những thức ăn bồ và đẽ tiễn để giữ trong người được khỏe mạnh. Cùn muôn cho đứa trẻ đẹp thì không có cách nào. Nếu có thiên hạ đã không ai để con xén. Bép xéo là do giông nôi của bố mẹ và nhiều có khác không thè biêt rõ được.

Phan-xuân-Thánh, Saigon. — Những người bán hàng rong ngoài đường họ rao lớn qua lạm mặt giặc ngù trưa của mình, minh có quyền gì mắng người ta không?

— Người bán hàng rong có quyền rao hàng, nếu không ai biết mà bồi mua. Người ta bồi không được dùng mãi rao một chõ mà thôi. Ông xuôn ngù yêu thì đừng cửa phòng lại, chờ sao lại muốn bắt người ta không được rao?

Cô Marie Hiếu, Hanoi. — Muốn giày mới cách nhau chừng thi làm thế nào?

Dùng acide acétique có kết quả được

nhanh chóng không và có hại gì không? Càng tập vở càng thắt béo ra. Vậy có nên lấp nữa không?

— Được gãy là cái mờ ước của nhiều người béo, nhưng đạt được không phải là dễ. Chó có kiêng khem và ăn nhiều thứ độc, như dấm (acide acétique), v.v., mà nguy hại đến sức khỏe. Vận động có thè bớt béo, bớt mọng, thit chắc và người nhanh nhẹn. Như thế cần gì phải gãy nữa? Người đây có vẻ đẹp riêng. Chỉ nên ăn nhiều hoa quả, rau tươi, vừa bồ vừa không hại.

D. V., Hà-Nam. — Người con gái ai sếp ép ướp phải lấy người chồng tàn tật: vì dụ người khùng, người đui... Vin cát trên nhà nhà pháp luật để xin lợ dì thì có được không?

— Có thè được, nếu sự tàng tật khiến người chồng không làm được đầy đủ bồn phộ. Nhưng không đâu có phải là tàn tật? Trước khi nhà pháp luật can thiệp, nếu có thè thu xếp một cách ổn thỏa được thì bay tòn.

Mr. H. G., Hanot. — Sự cảng lê bằng ván mả ở nước tự đầu mà có? Sự cảng lê như thế có ích gì không? Nếu không thì tại sao người ta cứ làm mãi?

— Sự chôn theo người chết những thức cảng dùng như lúc còn sống, có đã lâu lắm, từ đời thương cõi ở Tàu và Ai-cập, từ khi người ta tin rằng — (mà sự tin này cũng lâu như nhân loại) — người chết vẫn sống bênh kia thế giới một cuộc sống riêng. Hồi ấy, các người chẽ di tảo theo cỏ đồ vật, thức ăn và người bão — những người này bị gắt chết. Nhất các vua chúa sống bênh lại làm nhiều người bị chết theo lâm. Sau dần, giàn tiên hơn, người ta thấy những đồ thực bằng đồ gỗ, và vàng mã có tự đấy. Tất nhiên bây giờ chúng ta có thè chẽ rằng những vàng mã đó đã chỉ ra trả mà thôi, nghĩa là không ích lợi gì. Nhưng nhiều người vi mèo vẫn làm theo. Nhưng càng ngày càng ít đó.

Bức Anh, Nam-dinh. — Trong báo N. N. có đăng mục Bảng phái, Chính trị Xã giao, v.v., có công nghiệp cát, giá trị như thế, sao không in từng tập sách nhỏ để bán cho những người chưa được đọc N. N. hoặc đã đọc mà không trả những số ấy.

— Những bài ấy sẽ lần lượt in ra loại sách gọi là Nẵng Nội, do Bùi Nay xuất bản. Hiện đã ra hai cuốn: 1) Mười điều làm niệm. 2) Bán lily nước ngọt. (Cuốn sau này đã bị cầm lưu hành và tăng trữ ở Bắc-kỳ).

CHERCHEZ-VOUS...

un Fournisseur en gros de Tricots et de

CHEMISETTES

qui vous donnera livraison rapide de vos commandes les plus importantes?

Adressesz-vous à la

Manufacture CU GIOANH

68 - 70, RUE DES ÉVENTAILS, HANOI — TEL. 525

Nghĩa vụ công dân

(Tiếp theo)

NHƯ là đã biết, nghĩa vụ tối cao của công dân một nước văn minh là phải bảo vệ lấy cái xã hội đã có công bênh vực những quyền hạn

mất đi của mình. Cái xã hội ấy là nước. Và nước, muốn sinh tồn cũng như một nhà vậy, cần có tiền. Ở một thời đại hiện tại, làm gì cũng cần đến tiền hết thảy. Và những công cuộc có ích chung, là công cuộc của nhà nước, lại cần đến những

tiền lớn. Mở một con đường xe lửa mới, hay mở trường khắp xứ, biết bao nhiêu là công của! Xã hội mưu sao được những việc làm lao ấy, nếu không có tiền. Và tiền ấy lấy đâu ra, nếu không phải là tiền của các công dân gom góp lại.

Vì thế, một nghĩa vụ nữa của công dân, là phải đóng thuế. Bản tuyên ngôn về nhân quyền và công quyền của cuộc Đại cách mạng Pháp, điều thứ XIII và thứ XIV, đã đặt nguyên tắc về nghĩa vụ ấy một cách phân minh rõ rệt:

Điều thứ XIII. — Muốn bồi bù cho binh lực và cho nhà nước có tiền để chi tiêu thì cần phải đặt ra thuế công; thuế ấy phải puân bù cho các công dân cho đều, nghĩa là tùy với tài năng lực của từng người.

Điều thứ XIV. — Phàm người công dân nào cũng có quyền được tự mình, hoặc do đại diện của mình xét khoản thuế có cần hay không, được tự do ưng thuận khoản thuế, được xét việc chi dụng thế nào, ẩn định cái phần thuế mỗi hạng bao nhiêu, ẩn định cách đóng thuế cùng là thời hạn đánh thuế.

Vậy bản tuyên ngôn về nhân quyền đã định rõ: công dân có quyền tham dự vào việc làm sở công nho, và có nghĩa vụ đóng thuế theo tài lực của mình.

Sở công nho, hẳn ai cũng biết, là một bản dự định các sở chi và thu trong năm sắp tới. Một điều cần nhất trong lúc lập sở chi thu ấy, là sở phải thăng bằng, nghĩa là số tiền chi ra không được quá số tiền thu. Vì nếu không, lẽ tự nhiên là phải đi vay, mà linh thể một nước mắc nợ nhiều cũng dang buông như tốn thế một người công nợ đến tận cõi. Nhưng khác với người thường, tiêu số thu được nhà nước phải tính trước xem những mua vào cần phải tiêu, rồi mới tính đến số thu

dùng: những lúc cần tiêu nhiều thì thuế tăng lên, và lúc cần tiêu ít, thì thuế rút bớt đi.

Nhưng sở công nho không phải chỉ có thể. Một người lính sở chi thu riêng của mình, muốn làm trời đất gì cũng được, có thể hoang hay hà tiện, tùy sở thích của mình. Một nước thì không thể được; vì tiền thu vào là tiền của mọi công dân, vậy phải được mọi công dân bằng lòng là một; và phải tiêu thế nào cho có lợi cho mọi công dân, là hai.

Làm thế nào cho mọi công dân bằng lòng? Ở các nước dân chủ, như nước Pháp, giải quyết câu hỏi ấy rất dễ dàng. Mọi việc chung, và nhất là việc định sở chi thu, đều phải do nghị viện quyết nghị, rồi mới thi hành được. Nghị viện thay mặt công dân, cho phép chính phủ tiêu và thu theo sự quyết định của mình và kiềm sát sự chi thu ấy: như vậy công dân do đại biếu của mình mà tham dự vào việc lập công nho vậy.

Muốn cho sự tham dự ấy thiết thực, hơu nữa, sở công nho không được giấu kín một nơi, mà phải công bố cho toàn thể công dân được biết. Và muốn cho sự chi thu được luôn kiềm sát một cách chặt chẽ, sở công nho không có thể lập theo một thời hạn bất định: vì thế nên mỗi năm, sở công nho lại đặt lại một lần và đem ra nghị viện nghị quyết một lần.

Công dân đã có quyền quyết định những số chi thu chung để tiêu về việc công ích, ẩn là phải có nghĩa vụ tương đương. Nghĩa vụ đem công tâm vào trong việc quyết định, không đòi những món tiêu chỉ có ích cho mình, hay cho một hạng người. Nhất là nghĩa vụ đóng thuế mà đại biếu của mình đã thỏa thuận.

Về phương diện này, lý tưởng là làm thế nào cho công dân đóng thuế theo tài lực của mỗi người, cho thu thuế một cách êm nhẹ, không phiền nhiễu, để cho hầu hết số thuế thu được có thể đem dùng vào việc có lợi cho toàn thể nhân dân.

Nhưng thế nào là một thứ thuế hợp với tài lực từng người? Đó là một vấn đề quan trọng, giải quyết rất khó khăn.

Người ta chia thuế ra làm trực thuế và gián thuế. Trực thuế là thuế lấy ở từng người một, gián thuế là thuế đánh vào một đồ hàng hay

vào một việc gì. Thị dụ như ta đi mua một bao thuốc lá; thế là ta đã chịu một thứ giam thuế nhà nước đánh vào đây trước rồi. Lợi của gian thuế là người ta trả nó mà không biết là trả; nhưng hại của nó, là nó đe nặng lên người nghèo: vì nghèo hay giàu, mua một bao thuốc lá, cũng chỉ trả chừng ấy thuế; là nó đe nặng lên gia đình đông con, vì một gia đình như thế phải tiêu thụ nhiều hơn những người ở vậy.

Trực thuế thì công trình hơn, nếu đánh theo tài lực từng người. Vì thế cho nên thuế hoa lợi công bình hơn là thuế định, vì hoa lợi hiện giờ có thể coi là một nền tảng chắc chắn để xét tài lực mỗi người. Duy nhất thuế ấy khó khăn hơn, phiền nhiễu hơn, vì muốn biết rõ hoa lợi thật của một người không phải là một việc dễ. Riêng ngay về thuế hoa lợi, người ta có thể theo phương pháp lũy tiến hay phương pháp tỉ lệ. Theo phương pháp tỉ lệ, thì một người hoa lợi 100\$ trả thuế 1p. thì người có hoa lợi 1000p. phải trả 10p. Nếu lũy tiến, thì người có hoa lợi 1000p. phải trả nhiều hơn. Thuế lũy tiến lẽ tự nhiên là công bình hơn, và vì thế, ở các nước tân tiến, được dùng hơn thuế tỉ lệ.

Sau cùng, ta không nên bỏ quên một nghĩa vụ nữa của công dân. Công dân phải giữ cho nước có thể sinh tồn được; vậy những lúc biến động, những khi có nạn ngoại xâm, thì bôn phận đầu tiên của công dân là phải hi sinh thân mình để gìn giữ bờ cõi. Đó là nguyên thủy của nghĩa vụ đầu quân vậy.

Nếu thế giới ai cũng yêu hòa bình, muốn trang trải mọi sự khó khăn giữa hai nước bằng những phương pháp hòa bình thì không kẽ làm gì. Nhưng nếu chung quanh một nước, toàn là những nước chỉ lăm le chiếm đất người, thì nước ấy phải tự vệ đã; công dân nước ấy tự nhiên là có bồn phận đầu quân, mà đầu quân ngay từ lúc hòa bình để những lúc có nạn ngoại xâm có đủ tài lực để chống giữ bờ cõi.

Vậy nếu mục đích của quân đội một nước chỉ là để tự vệ, tự giữ gìn lấy nền độc lập của mình, thì mục đích ấy không ai chán biếcm vào đâu được. Nhưng nếu một nước dùng quân đội để di chiếm đất nước người, đầu phải dùng đến sự tàn khốc cung vây, thì mục đích ấy hóa ra dã man, và công dân của nước ấy không còn cái bồn phận đầu quân đối với nước nữa. Bôn phận của công dân lúc đó là làm thế nào cho nước mình mất cái dã tâm kia đi.

Hoàng Đạo



VIOXOL
Thuốc bồ huyết, chế riêng cho những người thiếu máu, mới ốm khỏi, làm cho đỡ da, chóng mạnh. 1 chai: 10p. 95.
VIN TONIQUE DU BON SECOURS
Rượu bồ. Một chai: 2p 00
Chế tại: PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme Nguyễn Bình - Hoàng
52, Bd Bồng-Khánh - Hanoi - Tel. 454

BÃOPHÊ
Chuyên trị ho gió ho khàn, có cảm tức tiếng. Có thai ho. Ho sặc. Hỗn Các bệnh ho mới phát và lâu năm
VODINH-DAN
CHOLON-SAIGON-PPENN
VAN-HOA: 8 CANTONNAIS HANOI

BA ÉCH LỊCH SỰ

(Phép lịch sự: Nên nhường ghế ngồi cho phái yếu)



DONG SON

TIN VĂN... VĂN của LÊ TA

1940

THED là thường, đầu mỗi năm mới (dù năm tết hay năm ta cảng này), các báo in hình một cái danh thiếp, trong đó có những lời chúc mừng.

Cái tết thường ắt phải cảng ta cảng. Được cơ hội nào để tỏ sự từ tết nhau (dù là sự từ tết già già) ta cảng nên năm lão.

Vậy, nhân dịp năm mới này, Lê ta cảng khai bát bằng mực tiếng chua.

Chào và mừng bạn đọc của Lê ta.

Nưng cần nhất là chào và mừng những bạn vẫn mến Lê ta đã nói đến rồi hoặc sẽ nói đến.

Chào, mừng, và chúc.

Chúc cho các bạn nhiều điều hay. và trong mọi điều, cái hay về văn, về thơ, về ta làng là cái văn

đáng chúc hơn cả.

Ngoài cho kỹ, đó là một điều thiệt thòi cho người đưa tin trong mục này: nếu văn của ai cũng đều hay, và nếu văn sĩ nào cũng không còn gì là dở hơi, lố lăng hoặc ngần ngừ nữa, thì Lê ta lâng gì để chê riê? Sáu tháng gần đây sẽ buồn té vì không còn diễn những trò cười.

Nưng nghĩ cho kỹ hơn, đó thực là một điều đáng mừng mà Lê ta vẫn mong được thấy thực hiện.

Ngồi dài tại đài của Lê ta, quả vị, đã chán bát bê và trèo gheo. Lê ta chỉ chăm chăm trông tìm những văn phẩm có giá trị để giao lời với người khen. Được ca tụng cái hay cái đẹp ở đời là một hạnh phúc quá báu. Người ta được cả sự ca ngợi sướng trên miệng và những ý sung sướng rạng rỡ trong lòng. Ngay ta lại được thêm bạn, thêm cảm tình: Tôi nói đến một nhà văn sĩ có tài bằng những lời để nghe cho cái tài ông ta, tất nhiên không phải là một cớ để ông ta thù tôi, trả lại nữa.

Ác là mới kẽ sờ qua những lời nho nhỏ mà cái hau của kẻ khác đem lại cho mình.

Nưng chán thay! kẻ khác nào có chịu hay để mình khen và để cho mình được thiện cảm của họ.

Thường thường mình chỉ gặp thấy những đệ tử trang thành của sự giàn

dở, horizon bình, lối bịch. Và những đệ tử ấy lại nhiệt thành phô diễn các đức tính của họ bằng các hình thù của văn chương. Họ là một đội quân sĩ nông nỗi ma mẫn nỗi danh, và có xứng đắp sự nghiệp bằng một chút tài năng quá đỗi nghèo nàn và cái vốn tri thức quá đỗi hèn cỏi.

Họ muốn dựng một cái đài đồ sộ, nhưng đèn tắt cả nghị lực bướng bỉnh họ chỉ đảo được, như Thiên-sĩ đã có lần nói, một cái hồ sâu vô cùng. Đó là cái hồ trống rỗng.

Họ dâng nực cười lắm. Họ làm những việc nực cười của họ một cách kiểng cưỡng khiêu chัง ta phải ngạc nhiên. Lòng quẩn quật ấy rất thẳng được một cái gi. Họ đã thẳng rời. Ta không còn đủ sức để cười họ nữa.

Đọc lại những hàng vừa viết, tôi thấy tôi ngăn người ra, có vẻ phản văn. Chẳng biết nên cười cười hay ném kính ngạc.

Mùa xuân khai bát mày này thoại liên tiếp để chúc mừng. Thế mà rốt cuộc lại dám cắn kinh.

Ấu cung là cái điểm dở cho năm 1940 mới mẻ này.

Tôi sực nhớ hai câu thơ của Tú Mỡ viết khai bát rồng năm xưa:

Bầu năm đã bị rồng rời



— Quả đao non hái lúc nào?

— Lúc người gác vựa di vắng.

Xin nhắc các bạn

Sáng chủ nhật 7 tháng 1 1940 hời 9 giờ sang đến xem phim :

MATER DOLOROSA

tại rạp Majestic

Cô 20 Nữ Học Sinh trường Davillier hát nhiều bài rất mới là Côn nhiều chỗ ngõi tốt, xin đến mua ngày ở ĐOÀN SỞ ÁNH SÁNG và ở rạp MAJESTIC sáng chủ nhật từ 7 giờ.

Hãy là văn viết ngược đời quanh năm.

Và hãy làm lo.

Bạn ắt là tên và nhiệt thành nhất định không chế triều ai, và cái nguyên tắc được ca tụng những tác phẩm hay, có lẽ phải để đến năm sau vậy.

L.T.

Nhưng, xin thứ thực, bây giờ chẳng biết nói đến chuyện gì.

Vì chẳng có chuyện gì để nói

Chẳng ai lại đi làm cái công việc cũ kỹ và thậm vở ịch, là tìm cách làm cho thiên hạ tin có sự khâm tồn trong ông Nguyễn triều Luật? Hay làm cho ông Nguyễn triều Luật tin rằng ông ấy già?

Chả nhẽ mất công bàn đến việc đi tìm cái ý mới trong những tư tưởng về văn chương của ông Lưu-trong-Lư? Hay làm nã bông via cái tai trong tiêu thuyết của ông Lê-Thanh và của mấy «tiêu thuyết gia» cùng một kiểu ấy?

Chả nhẽ nhất quyết bảo hai voi hai lùa sáu và ông Vũ-dinh-Long là người khinh việc buôn văn?

Nhung nếu chẳng làm cái việc mất công тоi kia thì còn việc gì nữa.

Tri khôn, lúc năm đổi mới, khác náo như người khách mới đến đất lạ: ngọt ngào và bơ vơ. Tư tưởng cũng bị chói lòa vì sinh sáng mới.

Nưng (đây mới là sự thực) nhung câu vị von có đôi chút thơ thản đó, chỉ là những câu đanh trống lấp. Chỉ là một cách che đậy, một cách xia lỗi...

Một cách khôn khéo để nói rằng chẳng nói được chuyện gì.

Bởi vậy, đểu đây mà xin văn... vẫn chẳng báo tin gì.

Tin văn... vẫn, kỳ này vừa là tin dài dòng lại vừa là tin vớ vẩn.

Một lỗi tự thú là một lỗi được tha một nửa.

Còn một nửa nữa xin các bạn thắc cốt cho.

LÊ - TA

MUỐM DÙNG GỖ NGHỆ

MỘT LÀM-MÁY GIẢI NẤU
và SOUP à SAUCE LÀ
nên hối;

Dinh V.-Tuong

BEN - THUY
(près de Vinh)

Tél. 14

TIẾNG THU

ĐÃ CÓ BÁN THƠ
của
LƯU TRỌNG-LƯ

GIÁ 1P 50 CUỐC 0P 32

Một tập thơ đầy nhạc-diệu, đầy mầu sắc, đầy phong-vị đất nước. Một công trình âm-loat đang-dị mà xinh xắn. In từ đầu Xuân đến cuối Thu mới xong. Giấy thượng hạng. 6 bức tranh phụ-bản. Bla màu.

Editions LIBRAIRIE CENTRALE

TO VAN DUC, Directeur, 110, Rue du Pont en Bois - HANOI

Các bạn học sinh nhớ hỏi cuốn Nữ Học-Sinh, bạn sẽ được biết một cuộc đời thanh mảnh đầy tình cảm nhẹ nhàng, êm-áy của các nữ sinh ngày xưa.

in rất kỹ-thuật. Giá 0P.28, cuốc-phí 0P.21

Các ngài văn Âu-phục
chỉ nên dùng :

CHEMISES
hiệu MILAN

do nhà MỸ-LẬP sáng-ché.
Vải dẹp, bền, may khéo.
Giá bán từ 1P.60 đến 5P.00
một cái.

Ngài nào muốn mua buôn
xin lại thương-lượng.

MÝ - LẬP

175 - Rue Coton - HANOI

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Anh-Pháp-Đức chiến tranh — Hitler cho rằng năm 1940 sẽ định đoạt xong cuộc chiến tranh Anh-Pháp-Đức. Song chúng nay một năm nữa chiến sự của Đức mới có thể hoàn bì để dừng vào một trận công kích lớn nên có lẽ vì thế mà trong khi chờ đợi, Hitler lại định mở một cuộc « tấn công hòa bình ». Có tin tòa thánh và chính phủ Ý có ý định đề nghị tri hòa bình, nhưng người ta tin chắc rằng Anh-Pháp không chịu, sẽ chiến đấu đến cùng.

Anh đã tăng số quân lên tới 2.750.000 người.

Nga-Phần chiến tranh — Nga sy các nước xô vào giúp Phần Lan nên quyết định đánh gấp mấy trận lớn để chống kết liễu cuộc chiến tranh.

Nga và Ý đều rút đại sứ về vì việc đánh Phần Lan; Ý đã gửi khí giới giúp Phần và biến tình bài Nga-số-viết trước tòa lãnh sự của Nga.

Ba-lô Anh ở Moscou cũng vừa bị gọi về nước và không chắc trở lại Nga nữa.

Trung Nhật chiến tranh — Nhật dù định đánh Vai-Nam, Tứ-xuyên và Thiểm-tây.

— Tướng Long-Vân được chính phủ Trung-ương cử giữ một chức quan trọng trong quân đội.

— Nhật chưa lập xong chính phủ mới & Tàu vi Uông-tinh Vệ muốn cho chính phủ ấy hoàn toàn độc lập.

— Hiệp ước đánh cá Nga-Nhật đã ký.

Các (tổng) lý ra đầu quân không bị bắt buộc phải từ chức, sẽ được chính phủ cử người thay trong khi tại ngũ và khi mẫn khóa lại được giữ chức cũ.

DOCTEUR NG.-MANH - THAN
CLINIQUE ET MATERNITÉ
CABINET MÉDICAL
49-51 Avenue du Grand Beaddha
Téléphone : 830

Médecine générale et infantile
Dermato - vénérologie
Rayons X — Rayons U.-V et I.-R
Diathermie — Ondes Courtes
Courants Galvano - Faradiques

CONSULTATIONS
Matin : 8h. à 11h.
Soir : 3h. à 6h.

VÔ-ĐỨC-DIỆN

KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Negrine
HANOI — TH. 77

H.C. | 95%

— H.C. là gì? Đó anh biết?

Trong phòng Triển lãm phổ Hàng Trống của Việt-nam Mỹ, nghệ hội, đây những tranh ảnh, loáng thoáng chữ H.C., Hanh vút vai Cảnh xuống nói nhỏ: H.C. là H... C. là...

— Cảnh không được nói lục nhé! Anh có biết đây là cuộc hội họp phổ trương, cuộc gặp gỡ so sánh của những tâm hồn nghệ sĩ trong sách và thiêng liêng không?

— Không dám tục a — H.C. là hội chánh.

— Tranh, tr. ch. đâu!

— Thế H.C. là: Hòn cát, hay cát, hiếm có, là: hư cát, hỏng cát, hè cát, hơi chát.

— Cứ nói đi, khi nào đúng tôi bảo.

— Đây anh xem bức tranh con cò, con gà. H.C. là hơi cát. Hết couleurs. Hết cát. Phải, hết cát

— các họa sĩ hè đổi ra rắng tranh một lúc, lại thấy no ngay. H.C. giàn trên tranh người đàn bà đẹp kia thi là: hơi chồng, hai con, hơn chồng, hai chồng...

— Thôi lục rồi!

— Anh nhìn thẳng bé đang hôn má nó — chắc chắn là có nó: H.C. là Hòn Cát.

H.C. là đè nói một câu dài nưa: Hai cát hay cát. Hồi cát hai cát. Hỗn cát họa chung...

— Hay! Tôi anh tim được câu dài hơn nưa.

— Hai cát hẹn cùng hai cát.

— Dài gi mà dài!

— H.C. trên tranh hai con vịt: hai con hán cá hót cát, hán chết, hán con hít cát hai cùng.

— Được lắm, nhưng chưa dài là mấy.

— Hắn chắc hai cát hán con hơi ché hai chỉ hư cát: hơi cát, hán cát, ham chơi, hàn cát, hay chay, hay cười, hay chửi, hay cát, hình cát hoảng chua ha chayen. Hoài cát!

— Nghĩa là anh vẫn chưa biết H.C. là gì?

— Hors concours, ai là gì!

CHÁNH-TÔNG-CHÉ

Như-núi
đều bức-bối
ngay hành-kinh

NHƯNG
CÁI KHÓ CHI
TÝ CÓ THÈ
TRẠNH DƯỢC
MỐI THÁNG
UỐNG TRƯỚC
1 HỘP

BACH
DIEN
HOAN
TIỀU-KINH-SỬA HUYỆT

VÒ DINH DAN
CHOLON-SAIGON-P.PENH
VĂN HÓA: 8 CANTONNIS HANOI

**Áo con nít
Vinh-Long**

Cần nhiều các nhà buôn Nam-ký

SAIGON
CHOLON
MYTHO
BAC-LIEU
TRAVINH
CANTHO
BIEN-HOA
PHNOM-PENH

Bán sỉ và bán lẻ giá rất hạ
53 Rue de la Citadelle 53 Hanoi

Blouson

ARISTO!!

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..

marque

ARISTO

của hãng NAM-HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.
Không nên ngăn ngại.

NAM-HAI

BONNETERIE

45. Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc-Sơn

**Phòng-tich và Phạm-phòng
hay là đau dạ dày**

THUỐC HAY KỜI TIẾNG KHẮP ĐÔNG DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẨM ƠN THẬT LÃM.



CON CHIM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết ăn, ăn chậm tiến, bụng vỗ blok blok, khi ăn uống rồi thì hay ợ (a hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nồi bón, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mệt mỏi, buồn bã chán tay, bị lúu nấm súc da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể xiết. Một lúu thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Liều một hòn uống Op.25. Liều hai hòn uống Op.30.

VŨ-BÌNH-TÂN, số 12 Kim tiền năm 1926 178 bis Larchay, Haiphong
Đại-ly phái-hanh kháp Đông-dương: NAM-HAI, 13 Hàng Mã (Cuivre) Hanoi
Có linh 100 đại-ly kháp Hanoi và khắp các tỉnh Trung-Nam, Bắc-Kỳ, Cao-miên và Lào cũ, treo cái biển trên.



Sữa

NESTLÉ

Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BẢO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Nhật xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —

AGENT EXCLUSIF
COMPTOIR COMMERCIAL

53 RUE DU CHAMVRE
HANOI



5 fleurs
FORVIL
farfumé Pouddre Colloïde

Bleuson - Pull'over - Chandail...

Hàng dệt Phúc-Lai đã có catalogue 1939-1940 các hàng mùa
lạnh. Áo len, áo sơ, đầm các kiều, các lối, các màu.
Các nhà buôn nên viết thư ngay về lấy mẫu.

PHUC - LAI
87-89, ROUTE DE HUẾ
— HANOI —

Hạnh-phúc gia-đình

Nhân các bà tối kỳ ở cũ !
Muốn tươi nên giữ màu da !
HOA-KỲ RỰC CHỒI nên soa !
Dung-nhan lại thấy đậm-dà hơn xưa !
Vừa giản huyêt, lại vừa rắn cốt !
Về doan-trang đẹp tốt như không !
Ngày xuân càng đượm sắc hồng !
Càng tươi màu thắm, càng nồng tinh yêu !

Giai-thiệu ban gáy.
Bản-Thi HỒNG-LOAN

Đã có bán

NGÀY MÓI

của THẠCH - LAM

giá 0\$55

CON CÁ THÂN

của HOÀNG - ĐẠO

(Cuốn thứ hai trong loại Sách Hồng)

giá 0\$10

Còn một sò rất ít :

HỎN BƯỚM MƠ TIỀN

Op 50

ĐỒI BẠN

Op 55

BÌ VỎ

Op 55

TRƯỜNG VÀNH MÓNG NGƯA

Op 35

Sắp có bán

Mai-Hương và Lê-Phong

của THÈ - LÙ

THỪA TU'

của KHÁI - HƯNG

POUDRE

TOKALON

« Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.



Agents: F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Thuốc quần
và xì - gà

MELIA

Hút ẩm dạng

và thơm ngon

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd 21, Bd Henri Rivière — HANOI

CHIỀU

TIỂU-THUYẾT CHUA HÈ IN VÀ
ĐẦU TIÊN IN THÀNH SÁCH

Của : NGUYỄN XUÂN-HUY

— Một cuộc đời mà mỗi người trong chúng ta đều đã từng sống...
— Một giấc mộng mà trong mỗi lòng chúng ta đều đã thấy tàn...
Nhưng... cứ mỗi khi chiều xuống băng-khuông thì chúng ta đều thấy
thiết-tha nhớ lại, và lòng rười-r rượi buồn theo với bong chiêu rơi...

Một tiểu-thuyết viết bằng một lối văn nồng-dị và nhẹ-nhang —
cái sở-trường của tác-giả « NẮNG ĐÀO », « DUYỀN BÌCH-CÀU » —
đề là những cảm-giac và cảm-tịnh rất tinh nhí. Đầu năm tây này
sẽ có bán, mỗi cuộn 0p.40. Mua buôn mua lẻ hỏi nhà in Lê-Cường

96, Route de Hué, Hanoi.

Đang in « MỘT THÁNG VỚI MA » tiểu thuyết của Lưu Trọng-Lu,
« TỈNH VÀ LÝ » tiểu thuyết của Lê Văn-Trương.

Có bán « Những sự bí-mật của Ha-hành » 560 trang 1p.15, tiểu-thuyết Hanoi rất ly-ký — « Lá huyến-thư » 590 trang 1p.10, lịch-sử tiểu-thuyết rất cảm-đọng. — « Đảng Hắc-Long » 272 trang 0p.50 — « Do thám Nhật » 416 trang 0p.80, bộ truyện trinh-thám về Trung-Nhật chiến-tranh hiện nay. — « Võ Đang hào-hiệp » 528 trang 1p.00, « Vạn lý tình hiệp » 448 trang 0p.80, hai bộ võ hiệp có danh-tếng của Tào, thi-sĩ Trần Tuần Khải dịch thuật — « Nam quốc Y khoa » 0p.25, có gần 300 đơn thuốc già truyền từ minh chưa lấy các bệnh bằng thuốc Nam được khôi — « Giết mẹ » của Vũ Trọng Phụng dịch, 0p.20 và « Ngoại Tình » của Vũ Trọng Can 0p.40. Tiểu Thuyết Thứ Năm trao bộ 45 số, từ số 16 Octobre 1938 đến số 45, 31 Octobre 1939, đóng làm một cuộn 3p.00. Bài lý mua nhiều được 25% gửi C.R. không phải chịu cước, mua lẻ phải trả tiền trước (bằng timbre cũng được) thêm tiền recommandé.

THUỐC TRƯỜNG-SINH NGÂM RƯỢU

Cao hổ-cốt, tặc-kè, Sâm, Nhúng, Tầm-gửi cây giàn cao Kim-anh, Cam-khởi tử, Tô-hợp-hương, Đông-trùng-ha-thảo, và nhiều vị thuốc bồ-qua-gia theo trong bài thuốc Trường-Sinh Gia-truyền chế luyện thành bánh thuốc này. (Dùng rượu ta, rượu ty hay rượu vang tốt ma ngán). Hương-vị rất thơm, uống ngon tuyệt-trần, không có rượu thuốc, rượu bồ nào ngọt bằng. Uống rượu này ăn ngon miêng, ngủ yên giấc, tinh-thần minh-mẫn, bền trí, nhứ lâu, bồ-tinh, sinh huyết, thanh sắc quang-nhuận. Trị được các lát-bệnh, suố-dời mạnh khỏe, trẻ mãi không già. Bởi vậy gọi là « Bánh Trường-Sinh ».

Người khỏe mạnh uống càng tăng sức khỏe, người náo-yếu đau nhức dưới đây uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả. Những người đau móm khòi, các bà sau khi mới sinh nở, người ở nơi nước độc, người bị bệnh ngã nước, bệnh phong-tịch, bệnh ho, hen, xuyễn, bệnh thở, bệnh vàng da (cả trong lòng trắng coa mắt cũng vàng), bệnh tè-thấp, bệnh nhức xương, bệnh ốm không tiêu, ngủ không được, bệnh di-tinh, mộng-linh, thận hư, đau lưng, bốc hỏa, các ốm: giao-hợp yếu, các bà huyết sầu, kinh không điều, ra khí hư, những người lạm-tiên không đều, nước tiểu không trong

uống rượu ngâm bánh Trường-Sinh này đều khỏi cả.
CÁCH DÙNG : Hộp lớn (gia 1p.00) ngâm thành 3 chai (litre). Hộp nhỏ (gia 0p.35) ngâm thành một chai (litre) trong một ngày là dùng được. Mỗi chai rượu bồ nay dày giá 3p.00 uống hết lại chế thêm rượu vào cho đến lúc thật thi thoảng. Nếu muối đặc, muỗi lồi, ngâm thật nhè banh thuốc, ít rượu, sẽ thành một thứ rượu khai-vị (aperitif) rất quen, để uống trước khi ăn cơm và trước khi đi ngủ rất bù, mà lại có đủ sức trừ được các bệnh như đái-kè trên. Nếu chỉ cần ngon rượu để uống được nhiều không say, không mệt, không bõi nhức đầu thì ngâm thật ít thuốc và nhiều rượu. Nam phu lão-đáu và người có thai đều dùng được. Trước khi ngâm rượu bồ bao sáp dì. Xin nhận kỹ hiệu phạt 12 tag, có chán-phủ chứng nhận, của nhà thuốc Hồng-Khé

Nhà thuốc Hồng - Khé

Tổng-cục tại 88 Rue de Hué (ngay trước cửa Chợ Hôm) Hanoi và có đại-lý các nơi, là một nhà thuốc có danh-tiếng của người Việt-Nam đã được thưởng bội-tinh và vàng và bằng-cấp bân-khen. Mua thuốc Hồng-Khé, xin nhận kỹ giấy hệu-phat 12 tag có chán-phủ chứng nhận kẽm-lâm thuốc già. Có hieu-sách Gia-Dinh Y-dược và Hoa-Nguyệt Cầm-Nang. Có gửi linh-hoa giao-ngân đi các nơi.

AI MỞ MỸ-VIỆN? THỢ CẠO

Nên mua máy uốn tóc: 100p. — 200p. — 400p. — đèn 1800p — Máy điện Rayon Violet: 80p. — 150p
Máy sấy tóc: 25p. — 350p. — Máy uốn lông mi: 0p.90 — 12p.00 — Máy điện Massage (sơ nắn): 9p. — 45p,
240p. — Máy làm nở vú (ngực đàn bà) 40p. — 380p. — Máy điện kẹp mũi thành dọc dừa 485p. —
tordeuse điện: 70p. — Douche pulvérisante et bains de lumière 95p. — Bain facial vaporoso lumineux:
250p. — Pulvérisateur điện 60p. — Vibro Masseur Standard 18p. — Kim uốn tóc thường: 1p.80 — 2p.80 —
9p.50 — Thép uốn tóc permanence: 1p. — 2p — 3p. — Parms (fabrication américaine) làm lỏng mi dài cong
Nếu mua máy, xin dậy cách làm cẩn thận, chắc chắn

đặc biệt trong một tháng. Răng đèn đánh trắng. Uốn, uốn
tóc từ 1p. đến 18p. Sửa điện vú nở. Người khò, gãy, béo, seo
chứng cá, nè, tần nhang, giám, săn. Máy điện Âu-Mỹ.

AMY thu nứa tiên

MỸ-VIỆN AMY 88, HÀNG THANH 88 - HANOI



Imp. Thuỷ-Ký, Hanoi Tel 809

Le Gérant Nguyễn K. Hoàn